



Hội Nhà văn Đài Loan



Hiệp hội Văn hóa Việt-Đài



Trung tâm Nghiên cứu Việt Nam
Đại học Quốc gia Thành Công



Hiệp hội Chữ Latinh Đài Loan

走過戰火人生
滿臉傷痕
我僅夾帶著一個金庫
裡面全是月亮的光輝……

--陳潤明

Đi ngang thế gian
mặt đầy hăm hố
Tôi cắp nách một kho vàng
Toàn là ánh trăng suông...

--Trần Nhuận Minh

Nguyễn Minh



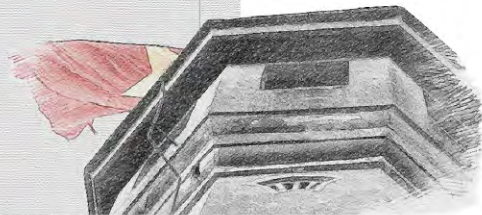
Printed in Taiwan NT-300

越南詩人
陳潤明詩選

戰火人生

OÁT-LÂM-SI-JIN TÂN LUN-BÊNG SI-SOÁN

蔣為文
蔡氏清水 譯



ĐI NGANG THẾ GIẠN

Tuyển Tập Thơ Trần Nhuận Minh

Dịch giả: Tường Vi Văn ; Thái Thị Thanh Thủy

戰火人生

越南詩人 陳潤明詩選
越南國家文藝獎得主
越中台三語版

蔣為文、蔡氏清水 譯

CHIÀN-HÓE JIN-SENG

Oát-lâm si-jin Tân Lun-bêng si-soán



陳潤明

Trần Nhuận Minh

公元1944年出生於越南北部海陽省，現定居於廣寧省下龍灣市。越南國家文藝獎第二屆得獎者（2007年）。曾任廣寧省文藝協會會長、《下龍灣報》主編等文藝要職。

Oát-lâm si-jin TÂN LUN-BÊNG

Kong-goán 1944 ni tī Oát-lâm pak-pō
Hải-iữ* séng chhut-si, hiân-chhū-si
têng-ki tī Kông-lêng séng ē
Hã-liông-oan chhi. Oát-lâm kok-ka
bùn-gê-chhióng tē 2 kài tít-chhióng-chiá
(2007 nî). Bat chò kòe Kông-lêng séng
Bùn-gê Hiap-hôe hōe-tiú*,
Hã-liông-oan Pò chú-pian têng bún-gê
khang-khòe.





ĐÌNH VÀ THẾ GIỚI

Tuyển Tập Thơ Trần Nhuận Minh

Dịch giả: Trương Vũ Văn, Thái Thị Thanh Thủy

戰火人生
越南詩人 陳潤明詩選
越南國家文藝獎得主

越中台三語版

蔣為文・蔡氏清水 譯

CHIÀN-HÓE JÌN-SENG

Oát-lâm si-jîn Tân Lùn-bêng si-soán



國家圖書館出版品預行編目 (CIP) 資料

戰火人生 / 越南詩人陳潤明詩選 / 陳潤明 (Trần Nhuận Minh) 作 ;

蔣為文, 蔡氏清水譯.

-- 初版 -- 臺南市 : 亞細亞國際傳播社

2018.09

面 ; 公分

ISBN: 978-986-94479-3-5 (平裝)

越、中、台三語版

868.351

107013127

戰火人生

越南詩人 陳潤明詩選 越 / 中 / 台三語版

OẠT-LÂM SI-JIN TÂN LŨN-BÊNG SI-SOÁN
ĐI NGANG THẾ GIỚI

作者 / 陳潤明 (Trần Nhuận Minh)

譯者 / 蔣為文、蔡氏清水

策劃 / 台越文化協會、台文筆會、台灣羅馬字協會

國立成功大學越南研究中心

出版 / 亞細亞國際傳播社

主編 / 呂越雄

校對 / 蔣為文、蔡氏清水、呂越雄、陳理揚、潘秀蓮

網址 / <http://www.atsiu.com>

TEL / 06-2349881

FAX / 06-2094659

公元 2018 年 9 月 2 日 初版第 1 刷

公元 2019 年 1 月 1 日 初版第 2 刷

Copyright © 2018 by Asian Atsiu International

ISBN : 978-986-94479-3-5

Printed in Taiwan NT 300

版權所有 · 翻印必究



MỤC LỤC

Vietnamese

Lời nói đầup10

Lời dịch giảp18

1 Anh bạn ơi	p26
2 Chuyện cô ca sĩ và con đóm trắng	p28
3 Cụ Chiến tiễn cháu gái đi giúp việc gia đình ở nước ngoài	p36
4 Lời một người bạn có vợ được chọn đi làm ôsin ở Đài Loan	p37
5 Ngày này, tháng nọ...	p38
6 Chiếc đòn gánh cong	p39
7 Cổng làng	p41
8 Chuyện trong hang cấp cứu	p42
9 Nhớ một đảng viên trong cải cách rừng đất	p44
10 Bá Kim	p45
11 Bên đường	p47
12 Tiễn một người vợ lính	p49
13 Bài thơ không định viết	p51
14 Một lần em ghé qua đây	p52
15 Em có về Hạ Long...	p53
16 Tự thuật	p54
17 Đi ngang thế gian	p56

MỤC LỤC

Vietnamese

18	Chẳng ai lắng nghe	p58
19	Khó thay là biết...	p59
20	Cá mà trông thấy	p60
21	Duy nhất trên đời	p61
22	Mẹ ơi, con đói	p62
23	Khi anh đứng	p63
24	Từ xưa từ xưa	p64
25	Tự nhiên	p65
26	Những ngôi sao	p66
27	Suy ngẫm	p67
28	Còn bao nhiêu thời gian...	p68
29	Đứng trên Thành Nhà Hồ ở Thanh Hoá, nhớ câu thơ “Phúc chu thủy tín dân do thủy” của Úc Trai Nguyễn Trãi	p70
30	Bên Sông Gianh	p71
31	Đà Lạt	p72
32	Tây Bắc	p73
33	Hà Giang	p75
34	Cao Bằng	p76
35	Hòn Gà Chọi	p77
36	Móng Cái	p78
37	Hà Tiên	p80

目錄

Chinese

作者序p13

譯者序p20

1	朋友啊！	p82
2	女歌星和花斑狗的故事	p84
3	聖戰士送姪女到國外當傭人	p91
4	一個朋友的老婆到台灣當女傭的留言	p92
5	這一天、那一月……	p93
6	彎扁擔	p94
7	村莊牌樓	p96
8	在急救洞裡	p97
9	回憶土改期間的一位黨員	p99
10	金孀婆	p100
11	路邊	p102
12	送走一位士兵的妻子	p104
13	不打算寫的一首詩	p107
14	有一次妳來過	p108
15	妳是否回下龍灣……	p109
16	自述	p110
17	戰火人生	p112
18	無人願意聽……	p114
19	最難是知道……	p115
20	若魚兒看到……	p116

目錄

Chinese

21	世上的唯一……	p117
22	「媽媽，我很餓！」	p118
23	你站立時……	p119
24	自古以來……	p120
25	自然	p121
26	星群	p122
27	思考	p123
28	還有多少時間……	p124
29	站在清化省胡朝城，想念柳齋 阮廌的詩句「覆舟始信民猶水」	p126
30	淨江邊	p127
31	大叻市	p128
32	西北	p129
33	河江	p131
34	高平	p133
35	鬥雞石……	p134
36	芒街市	p135
37	河仙	p136

BÒK-LIÒK

Taiwanese

Chok-chiá òe-thâu.....p15

Èk-chiá òe-thâup22

- 
- 1 Iú--ê ah! p138
 - 2 Ū chiú-kan thang bē bô? p140
 - 3 Sèng-chiàn-sū sàng cha-bó'sun-á khi
gōa-kok phò cha-bó'kán p147
 - 4 Chit-ê pêng-iú ê bó'khi Tâi-oân chò
cha-bó'kán ê lâu-òe p148
 - 5 Chit kang, hit kó'goeh... p149
 - 6 Chit-ki píⁿ-taⁿ p150
 - 7 Chng-thâu pài-lâu p152
 - 8 Tī kip-kiù ê pōng-khang-lāi p153
 - 9 Siūⁿ tiōh thó-tē kái-kek hit chūn ê
chit-ê tóng-oân p155
 - 10 Kim chim-pô p156
 - 11 Lōⁿ-piⁿ p158
 - 12 Kā chit-ê peng-á ê khan-chhiú sang-piát p160
 - 13 Bô àn-sng siá ê si p163
 - 14 Ū chit-pái lí bat lái chia p164
 - 15 Lí kám ū beh tng-lái Hā-liông-oan... p165
 - 16 Sim-lāi-òe p166
 - 17 Chiàn-hóe jîn-seng p167

BÒK-LIÒK

Taiwanese

18	Bô lâng sìn-táu...	p169
19	Siông bái chài...	p170
20	Hî-á nã ũ khoài ⁿ ...	p171
21	Tòk-tòk chhi̍t-ê...	p172
22	A-bú, lāng pak-tó iau!	p173
23	Tng lí khiã leh...	p174
24	Chū kó i-lâi...	p175
25	Chū-jīn	p176
26	Thi ⁿ -chhi ⁿ	p177
27	Su-khò	p178
28	Koh chhiun gōa-chē sī-kan...	p179
29	Tī Ō-tiâu kó-siā ⁿ siū ⁿ tìch Nguyen Trai ê si-kù	p181
30	Chēng-Kang kī ⁿ	p183
31	Da Lat chhi̍	p184
32	Se Pak	p185
33	Hô-Kang	p187
34	Ko-Pêng	p189
35	Sio-Phah-Ke Chioh	p190
36	Bông-Ke chhi̍	p191
37	Hô-Sian	p192



作者序 |

LỜI NÓI ĐẦU



Thưa bạn đọc,

Tôi sinh năm 1944 ở làng Điền Trì, xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách, Hải Dương, một tỉnh thuộc miền đồng bằng Bắc bộ, Việt Nam. Và như thế, cả không gian lẫn thời gian, những người cùng thế hệ tôi, hoặc trước tôi một, hai thập kỉ, hiện vẫn đồng hành với tôi, có thể trực tiếp hay gián tiếp tham gia, hoặc chứng kiến, được nghe được thấy, những biến động kinh hoàng của cả thế giới trong suốt thế kỉ XX đầy máu lửa. Và cho đến nay. Những năm tháng ấy, không hẳn là dài, nhưng bằng tất cả những gì của nghìn xưa, của nghìn nay cộng lại. Những biến động đó, đã va đập không thương tiếc vào số phận của hàng trăm triệu, hàng ngàn triệu người trên cõi hành tinh này. Cùng với hiện thực gay gắt đó, chủ nghĩa nhân văn có trong văn học thế giới, nhất là ở phương Đông, trong đó có Việt Nam, Trung Hoa và Đài Loan, đã ảnh hưởng rất sâu sắc đến tôi, dần dần hình thành trong tôi một khuynh hướng sáng tác về số phận của Nhân Dân và nỗi bất hạnh của Con Người. Đó là “những nỗi niềm”, ám ảnh suốt cuộc đời cầm bút, không bao giờ nguôi ngoai của tôi.

Trong trường ca *Lửa*, tôi có hai câu thơ:

***“ Có thể sau này khi tôi chết
Những nỗi niềm thành khối vẫn không tan...”***

Cảm nhận được điều này, nhà phê bình văn học Nguyễn Đức Tùng ở Canada, khi giới thiệu thơ tôi với bạn đọc Phương Tây, đã viết: “Ngày nào người đọc thơ có thể chia sẻ lòng tin và nỗi bất hạnh của mình cho người khác, chia sẻ sự hiểu biết, trong khi vẫn giữ vững tình yêu đối với cuộc đời, người ta sẽ còn tìm đọc thơ anh”. Có thể là như vậy chăng? Tôi viết nhiều hơn về nỗi bất hạnh của Con Người, vì tin rằng, điều đó cần được chia sẻ nhiều hơn, và cũng tin rằng, hạnh phúc đang đến và sẽ đến với Con Người, với cả thế giới này. Trong tôi, niềm tin đó không bao giờ bị hủy hoại.

Thật cảm động, thật vui, khi một phần những “nỗi niềm” ấy của tôi, hôm nay đã đến được với Bạn Đọc Đài Loan, đã đến được với Nhân Dân Đài Loan dưới hình thức một tuyển tập thơ. Có được kết quả vinh dự này, tôi rất biết ơn Giáo sư Tưởng Vi Văn, chủ biên *Lục Việt Hùng*, dịch giả *Thái Thị Thanh Thủy* và các cộng sự thân thiết ở Đài Loan, sau hơn 3 năm, đã bỏ rất nhiều công sức và lo toan trong việc chuyển ngữ, biên dịch và xuất bản, từ ý tưởng đầu tiên của giáo sư Tưởng Vi Văn đến lúc tuyển thơ này được ra đời.

Tôi chưa đến Đài Loan, nhưng nhiều giá trị tinh thần đa dạng và đặc sắc của nền văn chương nghệ thuật Đài Loan, ít nhất là trong 70 năm qua, tôi đã được biết đến và rất trân trọng. Tôi muốn nói đến các nhà văn lớn của nền văn học Đài Loan, như *Diệp Thạch Đào*, *Cổ Long* và nhiều tên tuổi khác. Đặc biệt nhà văn *Quỳnh Dao* và ca sĩ *Đặng Lệ Quân* thì từ lâu, đã rất quen thuộc với người dân Việt Nam. Riêng tôi, lần nào nghe giọng hát *Đặng Lệ Quân*, tôi cũng ứa nước mắt và thầm cảm ơn biển trời tuyệt diệu của Đài Loan, đã sinh ra

giọng hát xúc động lòng người đến được như vậy. Và tôi nghĩ, chỉ với một giọng hát ngọt ngào say đắm đến như vậy thôi, đã an ủi không biết bao nhiêu những cuộc đời đầy nhọc nhằn, những số phận lắm đắng cay của Con Người trên cõi thế gian khốc liệt này. Hình ảnh Cô ca sĩ trong bài thơ dài của tôi “Chuyện cô ca sĩ và con Đóm Trắng”, có trong tuyển thơ này, tôi sáng tạo lại từ chuyện kể ở Đài Loan, chính là hình ảnh mà tôi đã liên tưởng và cảm nhận được, từ giọng ca bất tử của Đặng Lệ Quân:

*“Khi đã hát thì tự quên tất cả
Chỉ còn giọng ca với dòng lệ đầm đìa...”*

Và

*“Hát cho đất trời đều tan thành nước mắt
Và tên tuổi cô dâng ngập cả trời sao...”*

Dù các bạn biết đây, cô ca sĩ trong chuyện dân gian Đài Loan được tái hiện trong thơ tôi và ca sĩ rất tài danh Đặng Lệ Quân, chả có quan hệ gì với nhau cả.

Xin các Bạn Đọc và Nhân Dân Đài Loan, hãy nhận ở tôi niềm biết ơn vô cùng sâu sắc và chân thành.



Trần Nhuận Minh

Hạ Long, Việt Nam 29.3.2018

作者序



敬愛的讀者 您們好！

我出生於 1944 年，在越南的北部三角洲海洋省南冊縣國俊鄉田池村。因此，包括空間與時間，和我同時代或早我一二十年的人們一樣，都直接或間接地參與、見證了充滿戰火、整個世界都在動盪的 20 世紀。直到現在，這段時間雖不算長，但猶如經歷千年滄桑的加總。那些動盪毫不留情地打擊、直接影響到這世界上所有人的命運。跟隨著殘酷現實的是世界文學中的人文主義，出現在東方包括中國、台灣以及越南。其深刻地影響到我個人，逐漸地在我心中形成了一個對於人們的不幸或人民的痛苦的創作傾向。那些心聲從不停止，糾纏了我一生的創作。

在〈火〉長篇詩歌中我寫了這句：

「也許我死了之後，積成整塊的心聲仍在……」。

加拿大的文學評論家阮德松體會到這一點，當他介紹我的詩歌給西方讀者時，寫道：「什麼時候，讀者可以將自己的不幸、信心或知識跟別人分享，同時對人生仍保持著熱情，那時候讀者們還是繼續閱讀你的詩歌。」可以是這樣嗎？我多寫人們的不幸因為確信的是其需要被分享，也相信幸福一定正在來到這世間，來到你我的生命中。在我心裡，這信念從未被毀壞或動搖。

非常感動與高興，當我一部分的「心聲」如今藉由詩選的方式接觸台灣的讀者和人民。能夠有此榮幸，我由衷地感謝在台灣的蔣為文教授、呂越雄

主編、蔡氏清水譯者及他們的團隊已經付出了很多心血，從翻譯、編輯到出版等工作，使蔣為文教授一開始的想法，經過 3 年的努力之後，至今此詩集能夠問世。

雖然我未曾來過台灣，但是在過去的 70 年來我多多少少聽聞及敬重許多台灣文學藝術的精華及豐富多樣的精神價值。我想提到幾位台灣的著名作家如葉石濤、古龍和其他的作者。尤其是瓊瑤作家和鄧麗君歌星，越南人民很早就對她們很熟悉。對於我本人來說，每當聽到鄧麗君的歌聲，我都熱淚盈眶，默默地感謝台灣國家已培養出一位聲音如此觸動人心的歌星。我想，只需要這樣美妙的聲音就足以安慰在這殘酷的世界多少不幸、坎坷的命運了。

在這詩集中「女歌星和花斑狗的故事」(Chuyện cô ca sĩ và con Đốm Trắng) 這首長詩的女歌星的形象是我從一個台灣的民間故事再創作，這正是出發於我從鄧麗君不朽的歌聲以及聯想到的想法：

「她唱歌時將所有的都忘記，只剩下淒涼的歌聲……」
和：

「一直唱讓天地都為之動容，讓她的名聲響徹雲霄、家喻戶曉……」

即使你們知道，我詩中台灣民間的這位女歌星的再現與著名的鄧麗君歌星她們之間一點關係也沒有。

最後向台灣讀者、台灣人民致上我真誠、深刻的感謝。



陳潤明

於越南下龍灣 2018. 03. 29



CHOK-CHIÁ ÔE-THÂU



Kèng-ài ê thòk-chiá ták-ke CTT!

Góa 1944 nî chhut-si tī Oát-lâm pak-pō' Hái-iūⁿ
Séng, Lâm Chheh Koān, Kok Chùn Hiong, Tī Tiân
Chhoan. Chhiūⁿ góa chit-khoán nî-kí iáh-sī ke góa hòe-
sò--ê, lóng ke-kiám chham-ú kián-chèng tiòh chhiong-
boan chiàn-hóe, kui-ê sè-kài lóng chin bô pêng-chēng
ê 20 sè-kí. Kàu taⁿ, chit 70 góa nî ê sĩ-kan sui-bóng
bô sng trng, m̄-koh ká-ná keng-lék chheng-gōa-tang ê
chhong-song hit khoán. Chit-ê sè-kài ê bô pêng-chēng
chin bô-chēng--ê éng-hióng tiòh chit sè-kài só-ū ê lāng
ê ūn-miā. Tòe chia chân-khok hiān-sit lāi ê sĩ kiông-
tiâu jîn-bîn chú-gī ê sè-kài bûn-hák chhut-hiān tī Tong-
hong, pau-hām Chi-ná, Tâi-oân hām Oát-lâm. In lóng
chhim-chhim éng-hióng tiòh góa, hō' góa ê chhòng-
chok lóng chú-tiōng tī lán lāng ê put-hēng iáh-sī jîn-bîn
ê khó-chhó. Hia ê sim-siaⁿ m̄-bat theng--kòe, hām góa
ê chhòng-chok ko-ko-tiⁿ.

Góa bat siá kòe chit siú tng si “Hóe,” lāi-té siá tiòh:

“Hoān-sè góa sí liáu-āu, chek kui oân ê sim-siaⁿ iáu tī
leh...”

Canada ê bûn-hák phêng-lūn-ka Ng Tek-siōng thé-
hōe tiòh chit-tiám, tng i ká góa ê si-koa siāu-kài hō'Se-
hong thòk-chiá ê-sī, i kóng: “siáⁿ-mih sĩ-chūn, thòk-
chiá ē-sái ká ka-tī ê put-hēng, sìn-sim iáh-sī tī-sek hām

pát-lâng hun-hiáng, siâng-sî tùi jîn-seng kâng-khoán pò-chhi jiát-chêng, hit chūn thók-chiá iáu sī kè-siok thák lí ê si-koa.” Kám ē-sái án-ne? Góa tiān siá lāng ê put-hēng, in-ūi chai-iaⁿ in su-iàu hông hun-hióng. Mā siong-sin hēng-hok kàu lō-bóe tek-khak ē lâi kàu chit-ê sè-kan, chiú tī lán ê sèn-miā tong-tiong. Chit-ê sìn-liām tī góa ê sim-koaⁿ lâi m̄-bat tín-tāng--kòe.

Góa chin hoaⁿ-hí góa ê “sim-siaⁿ” ē-sái chioh chit pún si-soán hām Tâi-oân ê thók-chiá chih-chiap. Ê-tàng ū chit-ê êng-hēng, tiòh-ài kám-siā Chiūⁿ Ūi-bûn kàu-siū, Lī Oát-hiōng chú-piān, Chhòa Sī Chheng-chú hām in ê thoân-tūi. Keng-kòe 3 tang ê tiū-pī, chóng-sng tát-sêng Chiūⁿ kàu-siū tong-chho ē kò-siōng, hō chit pún chheh chhut-sì.

Sui-bóng góa iáu m̄-bat lâi kòe Tâi-oân, m̄-koh kòe-khi 70 gōa nī lâi góa ke-kiám thiaⁿ kòe chit-kóa Tâi-oân bûn-hák gē-sút ê cheng-hōa hām hong-hù to-goân ê cheng-sin kè-tát. Chhiūⁿ kóng Iap Chioh-tō, Kó Liōng hām kī-thaⁿ ê chok-chiá. Tek-piát sī Khēng Iō chok-ka hām Tēng Lē-kun koa-chhiⁿ, Oát-lâm jîn-bîn tùi in mā chin sék-sái. Tùi góa lâi kóng, piān nā thiaⁿ tiòh Tēng Lē-kun ê koa-siaⁿ, góa tō bák-sái kām bák-kīⁿ, tiām-tiām kám-siā Tâi-oân ē-tàng pōe-iúⁿ chhut chit-khoán kám-tōng jîn-sim ê koa-chheⁿ. Góa siūⁿ, piān nā ū chit khoán bí-biâu ê koa-siaⁿ tō ē-sái an-ùi chit-ê sè-kan chin-chē put-hēng ê ūn-miā ah.



Chit pún si-chip lăi-té ê “Ū chiú-kan thang bē bô” (Chuyện cô ca sĩ và con Đốm Trắng) ê lú koa-chhiⁿ ê hêng-siōng sī ùi Tâi-oân ê bîn-kan kò-sū chài chhòng-chok, koh kiát-háp góa tui Tē Lē-kun ê in-siōng chia^h siá--chhut-lâi ê.
 “I chhiùⁿ kah bē-kì-tit ka-tī ê chûn-chāi, chhun chhe-liâng ê koa-siaⁿ...”

“It-tit chhiùⁿ, chhiùⁿ kah thian tē kám-tōng. I ê miâ-siaⁿ lú lâi lú tháu, lêng-lêng to bat...”

Sui-bóng góa si-chok lăi-té ê lú koa-chheⁿ hām Tēng Lē-kun bô chin-sit ê koan-hē.

Siōng bôe, góa koh chit-pái ká Tâi-oân thok-chiá, Tâi-oân bîn-bîn tì-siōng góa siōng sêng-khún ê kám-siá.



aslan

Tân Lūn-bêng

Oát-lâm Hā-liōng-oan 2018.03.29

譯者序 | LỜI DỊCH GIẢ

Học tập tinh thần của người Việt sử dụng tiếng Việt sáng tác văn học Việt Nam!



Tôi và tác giả nhà thơ Trần Nhuận Minh có duyên quen biết nhau từ một diễn đàn về Văn học Châu Á Thái Bình Dương tổ chức tại Việt Nam vào năm 2015. Lúc ấy, nhà thơ có tặng tôi một tập thơ của ông. Sau khi đọc xong tập thơ ấy, tôi rất là thần phục và có ấn tượng vô cùng sâu sắc. Bởi lẽ, bản thân Trần Nhuận Minh đã từng tham gia phong trào dân tộc độc lập chống đối chính quyền xâm lược nên tác phẩm của ông thể hiện phong phú tình yêu đối với quê hương Việt Nam, triết lý về cuộc đời và sự phản tỉnh đối với chiến tranh. Một tác phẩm ưu tú thế này chắc chắn đáng được đọc giả Đài Loan tìm đọc và ngắm nghĩ. Vì lý do này, chúng tôi đặc biệt chọn ra 37 bài từ tập thơ rồi dịch thành tiếng Trung và tiếng Đài với hy vọng tuyển tập thơ này có thể đẩy mạnh ngày càng nhiều sự giao lưu về văn học giữa hai nước Việt Nam và Đài Loan.

Tuy Việt Nam và Đài Loan đã có nhiều quan hệ mật thiết về kinh tế, nhưng vẫn còn hạn chế giao lưu về văn học. Nhiều người dân Đài Loan không hiểu biết về văn học Việt Nam, thậm chí còn hiểu lầm văn học Việt Nam làm một phân nhánh của văn học Trung Quốc. Tương tự, có không ít người Việt Nam không biết gì về văn học Đài Loan và cho rằng văn học Trung Quốc

chính là Văn học Đài Loan. Xuất phát từ lẽ đó, chúng tôi muốn xuất bản tuyển tập thơ với ba ngôn ngữ Việt-Trung-Đài này như là một sự khởi đầu, nhằm thúc đẩy nhiều người tham gia vào công tác giao lưu văn học giữa Đài Loan và Việt Nam hơn nữa.

Vào năm 1865 Việt Nam đã phát hành tờ báo bằng chữ quốc ngữ đầu tiên, tờ “Gia Định Báo”. “Gia Định Báo” do Trương Vĩnh Ký, văn hào Việt Nam đăng cấp thế giới, người tinh thông 27 thứ tiếng đảm trách việc chủ biên. Đài Loan vào năm 1885 cũng phát hành tờ báo bằng tiếng La-tinh đầu tiên, tờ “Đài Loan Phủ Thành Giáo Hội Báo”. Hai tờ báo này đều đã thúc tiến phong trào chữ quốc ngữ của Việt Nam và Đài Loan, còn sớm hơn nhiều so với phong trào văn bạch thoại Ngũ Tứ vào năm 1919 của Trung Quốc!

Tuyệt đại đa số người dân Đài Loan sử dụng tiếng Đài làm tiếng mẹ đẻ. Nhưng, chính quyền Tưởng Giới Thạch vào năm 1945 sau chiến tranh chiếm lĩnh Đài Loan và dùng thủ đoạn thống trị thực dân độc tài bức ép người Đài Loan học tập tiếng Bắc Kinh và văn học Trung Quốc. Điều này dẫn đến tình trạng nhiều nhà văn Đài Loan mất đi khả năng sáng tác bằng tiếng mẹ đẻ của mình, tức là tiếng Đài Loan. Trong tuyển tập thơ này, việc chúng tôi cố tình dịch những bài thơ sang tiếng Đài còn có một ý nghĩa vô cùng quan trọng đó là học tập tinh thần của người Việt sử dụng tiếng Việt sáng tác văn học Việt! Đồng thời cũng hưởng ứng chủ trương của Hội Nhà văn Đài Loan là “Văn học Đài Loan nhất định phải dùng tiếng mẹ đẻ của Đài Loan để sáng tác! Tiếng Bắc Kinh của Trung Quốc không phải là tiếng mẹ đẻ của người Đài Loan.”



Tưởng Vi Văn
Giáo sư Khoa Văn học Đài Loan
Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Việt Nam
Đại học Quốc gia Thành Công

學習越南人用越南語創作 越南文學的精神！



我和作者越南詩人陳潤明結識於 2015 年在越南舉辦的亞太文學論壇盛會。當時他送我一本他的詩集。讀完他的詩集後我對他的作品印象深刻且讚嘆不已。由於他親身經歷過越南對抗外來政權的民族獨立運動，作品充滿了對故鄉越南的愛、人生的哲理與戰爭的反省。這樣的優質作品絕對值得台灣讀者細細品味。因此我們特別挑選了他的 37 首詩，翻譯成中文及台文，期待這本詩選可以帶動台灣與越南兩國之間更多的文學交流。

雖然台越之間的經貿往來相當頻繁，然而文學交流卻仍然相當有限。許多台灣人不懂越南文學，甚至誤以為越南文學為中國文學的支流。同樣地，不少越南人也不認識台灣文學，誤把中國文學當作台灣文學。有鑑於此，我們特別規劃出版這本獨特的越、中、台三語詩集以拋磚引玉促使更多人從事台越文學交流。

越南於 1865 年發行了第一份的羅馬字報紙《嘉定報》。該報紙由精通 27 種語言的世界級越南文豪張永記擔任主編。台灣也於 1885 年發行第一份的羅馬字報紙《台灣府城教會報》。這兩份報紙分別促

進了越南和台灣的白話文運動，遠比 1919 年中國五四白話文運動還早！

絕大多數的台灣人使用台語為母語。然而，蔣介石政權於 1945 年戰後佔領台灣並以獨裁的殖民統治手段逼迫台灣人學習中國北京話及中國文學。導致不少台灣作家失去以台灣母語創作的能力。在這本詩選裡，我們特別將作品翻譯成台文還有一個很重大的意義，就是學習越南人用越南語創作越南文學的精神！並呼應台文筆會的主張：台灣文學必須用台灣母語創作！中國北京話不是台灣母語！

最後，感謝詩人陳潤明及越南作家協會、國立成功大學、台越文化協會、台文筆會、台灣羅馬字協會、樂安醫院、亞細亞國際傳播社等單位出錢出力才能促成這本全台第一本越、中、台三語詩集的誕生！願在大家的協力合作下台越兩國的文學交流將日益熱絡！



蔣為文
國立成功大學
越南研究中心主任、台灣文學系教授

Tiòh hák-sip Oát-lâm-lâng iông Oát-lâm-ōe chhòng-chok Oát-lâm bûn-hák ê cheng-sîn



Góa hām chok-chiá Oát-lâm si-jîn Tân Lûn-bêng sī tī 2015 nī tī Oát-lâm kí-pān ê A-thài Bûn-hák Lûn-tôaⁿ lín sèk-sái. Hít chūn i sàng góa 1 pún i ê si-chip. Góa bōe-chēng thak oân tō tui i ê si chin ũ lín-siōng koh o-ló tak-chih. In-ūi i chhin-sin chham-ú kòe Oát-lâm tui-không góa-lâi cheng-koân ê bîn-chók tók-lip ũn-tōng, chok-phín lâi-té lóng sī móa-kîⁿ ê tui kò-hiong Oát-lâm ê thiàⁿ-thàng, jîn-seng ê thiat-lí, hām chiàn-cheng ê hoán-séng. Chhit khoán ê ít-chi-páng ê chok-phín choát-tui tát-tit Tâi-oân thók-chiá hó-hó-á him-sióng. Só-pái lán ték-piát kéng 37 siú i ê si-chok, hoan-ék chò Tìong-bûn hām Tâi-bûn, òng-bāng chit pún chheh ē-tàng tài-tōng Tâi-oân hām Oát-lâm líóng kok chi-kan koh khah chē ê bûn-hák kau-liú.

Sui-bóng Tâi Oát chi-kan ê keng-bō' óng-lâi chin chiáp, m̄-koh bûn-hák ê kau-liú soah iáu chin iú-hān. Chin chē Tâi-oân-lâng m̄-bat Oát-lâm bûn-hák, sīm-chi kiò-sī Oát-lâm bûn-hák sī Tìong-kok bûn-hák ê chi-liú.



Kâng-khoán, bē-chió Oát-lâm-lâng mā m̄-bat Tâi-oân bûn-hák, tiāⁿ gō̄-hōe kā chhai Tâi-oân ê Tìong-kok lân-bîn bûn-hák tòng-chò sī Tâi-oân bûn-hák ê tãi-piáu. Tiòh sī chit-ê iân-kò, lán tèk-piát kui-ōe chhut-pán chit pún tòk-tèk ê Oát-Tìong-Tâi saⁿ gí si-chip thang ín-chhōa khah chē lāng lāi chò Tâi Oát bûn-hák kau-liú.

Oát-lâm tī 1865 nī hoat-hêng tē-it hūn ê Lô-má-jī pò-chóa “Ka-tēng-pò.” Chit hūn pò-chóa iū bat 27 chióng gí-giân ê sè-kài-kip Oát-lâm bûn-hô Tiūⁿ Éng-kì chò chú-pián. Tâi-oân mā tī 1885 nī hoat-hêng tē-it hūn ê Lô-má-jī pò-chóa “Tâi-oân Hú-siān Kàu-hōe-pò.” Chit 2 hūn pò-chóa hūn-piát chhiok-chìn Oát-lâm hām Tâi-oân ê pēh-ōe-bûn ūn-tōng, pī Chi-ná ê 1919 nī Gó̄ Sū ūn-tōng koh khah chá!

Lūn chín kóng, tōa-to-sō Tâi-oân-lâng ê bó-gí sī Tâi-gí. M̄-koh, chū 1945 nī chiàn-āu Chi-ná Chiúⁿ Kài-chiòh chèng-koân chiàm-niá Tâi-oân liáu iōng tòk-chhái ê sít-bîn thóng-tī chhiú-tōaⁿ pek Tâi-oân-lâng òh Chi-ná-ōe hām Chi-ná bûn-hák. Chō-sêng bē-chió Tâi-oân chok-ka hông kā chíh soah sít-khì iōng Tâi-gí chhòng-chok ê lēng-lék. Tī chit pún si-soán lín, lán tèk-piát kā chok-phín hoan-ék chò Tâi-bûn iáu ū 1 chân chín chhim ê ì-gī, tiòh-sī beh hák-síp Oát-lâm-

lâng kian-chhî iōng Oát-lâm-ōe chhòng-chok Oát-lâm
bûn-hák ê cheng-sîn! Mā beh hó-èng Tâi-bûn Pit-hōe
ê chú-tiuⁿ: Tâi-oân bûn-hák tióh-ài iōng Tâi-oân bó-
gí chhòng-chok! Tìong-kok Pak-kiaⁿ-ōe choát-tùi m̄-sī
Tâi-oân-ōe!



Chiúⁿ Òi-bûn

Kok-lip Sêng-kong Tâi-hák

Tâi-oân Bûn-hák-hē kàu-siū

Oát-lâm Giân-kiú Tìong-sim chú-jīm



1

ANH BẠN ƠI 朋友啊!

...

Anh bạn ơi, xin anh đừng ngồi khóc
 Dưới vòm sao chỉ chút sáng...
 Cô gái yêu anh đã bỏ anh rồi
 Cô sang lấy chồng ở Đài Loan
 Vì cô cần tiền nuôi mẹ...

Anh bạn ơi, xin anh đừng ngồi khóc
 Trong bóng si rủ lá âm thầm...
 Cô gái yêu anh đã bỏ anh rồi
 Cô đi làm thuê ở Hàn Quốc
 Và ở đó cô đã lấy ông chủ
 Già hơn cha mình...

Vì cô cần tiền xây nhà cho mẹ...



Anh bạn ơi, xin anh đừng ngồi khóc
Bên biển xanh đẹp như mơ
Cô gái yêu anh đã bỏ anh rồi
Cô bị bán sang Trung Hoa rộng mênh mông
Không ai biết cô sẽ sống thế nào...
Vì cô không biết mình bị bán...

Anh bạn ơi, xin các anh đừng ngồi khóc
Ở bất cứ đâu...

Cho yên lòng kẻ ra đi
Vì các cô gái yêu anh
đâu có muốn thế...

2010

2

CHUYỆN CÔ CA SĨ VÀ CON ĐỐM TRẮNG

女歌星和花斑狗的故事

• • •

Một nông dân không biết bao nhiêu tuổi
Tập tễnh đi thu lượm ve chai
Không ai biết ông từ đâu tới
Và gia đình, bè bạn là ai...

Ông sống trong túp lều dựng tạm
Dưới chân cầu, nước chảy loang quanh
Trời bắt tội, đã cầm lại điếc
Thế giới trong ông không hề có âm thanh

Mỗi ngày đi không biết bao cây số
Quẩy hai bên những chai lọ đen sì
Được bao nhiêu, ông bán buôn cho *vựa*
Vựa bán cho *chành*, *chành* bán cho *công ti* ...¹

Dàn đồng ca:
Có ai bán ve chai cho tôi ?
Có đây! Có đây!...

¹ Tên các đơn vị thu mua ve chai.



*Tiếng ca cất lên từ số phận con người
Chao ôi! Số phận là gì? Nỗi đau từ đâu tới?
Mà làm nên bao tác phẩm tuyệt vời...*

*

Rồi một chiều, bỗng thấy con chó cún
Chạy theo ông, không biết đến từ đâu
“Mày cũng giống ta ư?” Ông ôm chầm lấy nó
Tay vuốt ve những đốm trắng trên đầu...

Con cún liếm tay ông cảm động
Mắt long lanh như có lệ nhòa
“Ta có bạn rồi!” ông reo trong ý nghĩ
Và cùng đi về phía cuối đường xa...

Ông mua thêm được nhiều chai lọ
Nhiều người còn vui vẻ cho không
Họ thương vẻ hiền ngoan con chó Đốm
Cổ giành nhiều chai lọ cho ông

Con Đóm Trắng quì hai chân trước
 Sủa một tiếng khàn, vẫy vẫy đuôi
 Ấy là nó tạ ơn ông chủ quán
 Mà nó không nói được thành lời...

Dàn đồng ca:

Có ai bán ve chai cho tôi ?

Có đây! Có đây!...

Mọi giá gương đều được phủ nhiễu điều

Hãy nghĩ về những người Tốt mà sống

Cuộc đời này thêm Đẹp biết bao nhiêu...

*

Rồi một chiều, con Đóm Trắng kéo ông

Đến bụi cỏ hoang... bên bờ vực

Chao ôi! Một bé gái kiến bầu đầy ngực

Nằm như đã chết rồi...

Ông kêu lên, lần đầu thốt ra lời

Cũng chỉ ế ế không rõ nghĩa

Ông bế lên và bắt ngờ đứa bé

Mở mắt nhìn ông như nhìn một thiên thần...



Ông thăm tạ ơn trời, đã cho ông đứa con
Ông nuôi nó bằng tiền ông tích góp
Bữa ăn bớt dần... nhưng áo quần và sữa ngọt
Thì vẫn thơm tho, đầy đủ ở bên cô...

Ông không thể rời con, chỉ đôi khi nó ngủ
Mới lội quanh khúc suối bắt cá tôm
Nấu cháo nuôi con, bế bồng nựng bế
Bằng giọng *ê ê* buồn bã ồm ồm...

Thu ve chai chỉ còn con Đốm Trắng
Đến các quán quỳ xin, rồi tha lợ chai về
Có cố thể nào, cũng mỗi lần một thứ
Chân chạy nhanh như vó ngựa phi...

Cô bé vui chơi cùng con chó
Đêm nằm bên nhau như đôi bạn tâm tình
Chả ai ngờ cô bé hoang dại ấy
Lớn rất nhanh... càng lớn lại càng xinh...

Cô gái đưa ông già đi hát dạo
 Những khúc ca cô học ở ngoài đời
 Rồi cố phổ lòng mình vào âm điệu
 Mà ai nghe cũng nước mắt nhòe rơi...

Cô hát về ông già tập tễnh
 Con Đốm Trắng đi bên, quì xuống xin tiền
 Cô ca ngợi chân cầu nước chảy
 Có cái lều hoang như chốn thần tiên...

Dàn đồng ca:
Có ai bán ve chai cho tôi ?
 Có đây! Có đây!...

*Hàng ngàn cánh tay giơ tua tua lên trời ...
 Và họ bỗng thấy con Đốm Trắng
 Bên ông già tập tễnh bước song đôi...*

*

Lại một chiều, có một chàng nhạc sĩ
 Đàn kéo xin tiền trên hè phố lang thang...
 Bỗng thấy một giọng ca rất hiếm
 Chàng giới thiệu cô với Nhà hát Lúa Vàng



Cô trở thành giọng ca hạng nhất
Hợp đồng liên miên tỉnh nọ thành kia
Khi đã hát thì tự quên tất cả
Chỉ còn giọng ca với dòng lệ đầm đìa...

Tiền được bao nhiêu... cô cũng không nhớ nữa
Cô mơ mình hơn hẳn mọi ngôi sao
Hát cho đất trời đều tan thành nước mắt
Và tên tuổi cô đang ngập cả trời cao...

Rồi một đêm, cô đang trên sàn diễn
Nhận được tin, ông già đã chết rồi
Giọng ca cô như rỏ từng giọt máu
Lại càng làm người nghe say đắm... hết vang trời...

Và không thể bỏ hợp đồng đã kí
Cô lại đi hát cho mọi người nghe...
Người chôn cất ông, chính là chàng nhạc sĩ
Chàng kéo đàn hòa theo cô...khi đứng ở vỉa hè...

Dàn đồng ca:

Có ai bán ve chai cho tôi ?

Có đây! Có đây!...

*Hàng ngàn cánh tay giơ tua tua lên trời ...
 Ai hiểu được tiếng đàn chàng nhạc sĩ
 Và một tình yêu không thể nào nguôi...*

*

Khi cô về, túp lều hoang đã đổ
 Một ông lên màu cỏ mát tả tơi
 Trên cỏ xanh, khung xương con Đốm Trắng
 Vẫn còn nguyên trong dầu dãi cõi đời

Cô gục xuống, khóc không thành tiếng
 Nước mắt rơi... bỏng đỏ cả hai tay
 Cô rũ tiền, tung lên bốn phía
 Những đồng tiền thành mảnh giấy vụn bay...

Rồi cô ra sao... không ai biết nữa
 Nhưng bài hát của cô... trên sân khấu vẫn còn vang
 Người ta lại ném tiền xuống chân người hát
Có đây! Có đây!...

Có cả bạc và vàng...



Chàng nhạc sĩ vẫn kéo đàn trên hè phố
Thăm yêu cô, tiếng đàn thiết tha sao...
Đến Nhà hát Lúa Vàng, bỗng nhiên chàng khựng lại
Tưởng như cô vẫn đang hát ngày nào...

Và chàng ngất... nằm nghiêng trên vệ cỏ
Cả đất trời rùng rục tiếng cá vàng
Những cánh tay lại giờ lên tua tua...
Có đây! Có đây!...
Có cả bạc và vàng...

Dàn đồng ca:
Có ai bán ve chai cho tôi?
Có đây! Có đây!...

Hàng ngàn cánh tay giờ tua tua lên trời...
Họ bỗng thấy lang thang chàng nhạc sĩ
Và mỗi tình thiêng liêng không thể hát thành lời...

3

CỤ CHIẾN TIẾN CHÁU GÁI ĐI GIÚP VIỆC GIA ĐÌNH Ở NƯỚC NGOÀI

聖戰士送姪女到國外當傭人

• • •

Cháu đã qua lớp học
Tập lau nhà, thừa khuy
Tập hầu cơm ông trẻ
Đưa tấm cháu phải quỳ

Tập ăn thừa dưới bếp
Tập khóc chẳng ai hay...
Bài học thời mất nước
Ai ngờ dùng hôm nay

Ba mươi năm tháng giặc
Ngẩng đầu trong đạn bom
Đói nghèo run tay gậy
Cụ đứng bên đường mòn...

6 - 1998



4

LỜI MỘT NGƯỜI BẠN CÓ VỢ ĐƯỢC CHỌN ĐI LÀM ÔSIN Ở ĐÀI LOAN

一個朋友的老婆到台灣當女傭的留言

• • •

*Ưu tiên gia đình liệt sĩ
Mình mới được làm Ôsin
Ngành than hiện đang giãn thợ²
Biết đâu có việc mà tìm*

*Thôi vui mà đi, mình nhé
Dùng dằng người khác sẽ thay
Lương tám trăm đô, mỗi tháng
Ơn giới còn một cơ may...*

*Anh sẽ bỏ bỏ, chưa rượu
Tảo tần nuôi mẹ, dạy con
Vài năm nhớ về, mình nhé
Trông mình như vẫn còn son...*

Bạn nói rồi cười ngơ ngác
Bằng khuôn gương mặt hao gầy
Giọt lệ của người đứng tuổi
Biết rơi vào cõi nào đây...

1999

² Năm 1999, Tổng Công ty Than Việt Nam chủ trương các mỏ nghi luận
phiên và giãn thợ (sau bãi bỏ).

5

NGÀY NÀY, THÁNG NỌ...

這一天、那一月……

● ● ●

Ngày này, tháng nọ, năm kia
 Tình cờ vào một quán bia, gặp nàng
 Ngón tay vàng những nhẫn vàng
 Cổ đeo vòng bạc, vai quàng áo da
 Nghe đâu, nàng - mụ Tú Bà
 Buôn hàng *tươi mát* chuyển ra biên thùy...

Ngày này, tháng nọ, năm kia
 Nàng trong khách sạn cặp kè một anh
 Anh này đang tiến bộ nhanh
 Vừa Giám đốc sở, vừa Thành ủy viên
 Hai người đứng ở hàng hiên
 Hôn nhau một cái rồi lên trên lầu...

Ngày này, tháng nọ, năm sau
 Thấy nàng giảng lớp làm dâu xứ người ³
 Mừng nàng làm cán bộ rồi
 Có hai con gửi hai nơi xa nhà
 Một con thì giống Chánh toà
 Một con... như là... Cục trưởng Hải quan...

2008

³ Lớp học của chị em lấy chồng Đài Loan.



6

CHIẾC ĐÒN GÁNH CONG 彎扁擔

• • •

Bà tôi có chiếc đòn gánh cong
 Nửa đời gánh mướn kiếp long đong
 Đường lầy, gánh nặng, vai cháy bỏng
 Mỗi bước chân đi, nước mắt ròng...

Chân rạc như hai cái cẳng cà
 Một lần bà gánh nặng đường xa
 Trượt chân ngã xuống không dậy nữa
 Chiếc gánh đè lên chiếc ngực già...

Mẹ tôi lại gánh chiếc đòn cong
 Lại đi gánh mướn lại long đong
 Cuộc đời vít trấu đôi đầu gánh
 Lung mẹ già nua còng lại còng

Mỗi buổi hoàng hôn tắt ngọn tre
 Tôi ra đầu ngõ ngóng mẹ về
 Bóng tối nặng trĩu lên vai mẹ
 Mẹ còn gánh cát chạy trên đê

Mười mấy năm rồi, tôi vẫn nhớ
Có lần mẹ gánh gầy xương lưng
Mẹ dúm cho tôi vài củ lạc
Nhìn tôi mà nước mắt rưng rưng...

Hôm nay tôi chặt chiếc đòn con
Để đóng chiếc xe chạy giữa đồng
Mẹ cười, lệ bỗng lăn trên má
Hợp tác đời vui mái ngói hồng...

Diễn Trì 1960



aslan



7

CỔNG LÀNG 村莊牌樓

• • •

Đây là nơi lần đầu ta nhận ra Đất Nước
 Ngổn ngang mây hong nắng chân trời xa
 Bát ngát câu hò, nẻo đường xoè nan quạt
 Gan bàn chân mát lạnh bóng tre ngà

Nơi niềm vui theo năm tháng sinh sôi
 Mùi nếp thoảng bay. Nhịp chày khua gập
 Tiếng súng dội về bao đêm trở giấc
 Trâu cọ cổng tre lấp lánh lưới cày

Nơi nuôi lớn bao đời yêu thương và căm giận
 Chỉ chút dấu chân những trai làng ra trận
 Dấu chân con in lên dấu chân cha
 Mắt mẹ đã mờ vẫn sáng những trời xa...

Ta đã đi qua những cổng làng thơm hương lúa mới
 Những cổng làng bằng khuâng mùa cưới
 Những cổng làng sâu như lòng mẹ thương con
 Nồng pháo nghiêng nghiêng, viên đạn cũng bồn chồn

Dù xuyên rừng sâu, hay vượt sông xa
 Vẫn thấy cổng làng đau đáu nhìn ta...

Giếng Mía 10 - 1965

8

CHUYÊN TRONG HANG CẤP CỨU

在急救洞裡

• • •

Người đàn bà ấy ập vào hang cùng với hơi bom
 Lát sau chị đau bụng đẻ
 Chiếc bàn mổ bỗng thành bàn sinh nở
 Chúng tôi nín thở, không ai nở rên
 Phải để chị sinh con trong những phút bình yên

 Phải để chị sinh con trong những phút bình yên
 Chấn động bom, chị có sao không?
 Ai lường được những gian nan, trắc trở
 Tôi nghe rõ người nằm bên, đang thở
 Dù vết thương nhức buốt cũng không rên
 Phải để chị sinh con trong những phút bình yên

 Phải để chị sinh con trong những phút bình yên
 Nghĩ suy của chúng tôi, đều dồn vào đây
 Đứa trẻ ra đời trong trận bom -
 Đứa trẻ kỳ diệu ấy
 Sẽ ra sao? Hồi hộp đến lạ thường...



Sự chờ đợi như sợi dây căng thẳng
Chợt rung lên. Tiếng trẻ khóc oe oe
Tiếng trẻ khóc

Xuyên qua lòng chúng tôi
Mạnh và vui như tia chớp mùa hè
Bàng hoàng quá chúng tôi bật dậy
Người mẹ ấy mỉm cười mệt mỏi

Tay tìm xem con gái hay trai...
Dù chẳng ai biết người mẹ là ai
Cũng chăm nom như người nhà rồi rít
Tôi lay người nằm bên. Anh ta đã chết
Răng cắn nát vành môi, không một tiếng rên

Phải để cháu ra đời,
Trong những phút bình yên...

Hồng Gai 7 - 1972

9

NHỚ MỘT ĐẢNG VIÊN TRONG CẢI CÁCH RUỘNG ĐẤT

回憶土改期間的一位黨員

...

Những nông dân vừa được anh giải phóng
Đã lôi anh đến cạnh thùng voi
Họ bắn anh. Nhưng không bắn trúng
Tay họ chỉ quen cầm cuốc thôi

Nhát cuộc đầu tiên. Mặt nhoè máu tươi
Phút hiểm nguy vẫn tin vào Cách Mạng
Anh kêu lên. Tiếng kêu dứt quãng
- CÁC ĐỒNG CHÍ...

ƠI!...

aslan

Điện Trì 3 - 2 - 1980



10

BÁ KIM 金嬌婆

• • •

Nhà bá khuất sau vườn mía rộng
 Bá ngồi hiên bồm bẻm nhai trầu
 Niêu đất nấu cơm, chõng tre giải ố
 Bá chả cần gì hơn thế đâu

Con cả mất khi chiếm hầm Đờ Cát
 Con thứ hi sinh lúc giành lại Sài Gòn
 Bằng Tổ Quốc ghi công
 không dán lên vách nứa
 Bàn thờ cũng không có ảnh hai con

Nổi sâu thẳm chỉ một mình bá biết
 Khi đêm đêm bá hăm ngọn đèn xanh
 Bá ngồi đếm từng đồng tiền liệt sĩ
 Lặng lẽ cho riêng vào một hũ sành

Bá chẳng yêu cầu điều này điều nọ
 Trước móc cua, bây giờ cũng móc cua
 Mu bàn tay chéo chằng vết xước
 Cái giỏ treo bên liếp tre thưa

Mỗi lần tết, Ủy ban thường đến tặng
Bao thuốc Điện Biên với gói chè Tàu
Bá thấp hương rồi để nguyên như thế
Bá chả biết dùng những thứ này đâu

Lưng bá cồng, tóc ngắn như con gái
Bá bán cua khắp ngõ Huyện chợ Đình
Còn tiền lẻ, bá mua bông bẹ
Tha hồ cho các cháu học sinh...

Rồi một sớm, ngọn đèn vẫn sáng
Cái hũ nằm bên... Bá đã đi rồi!
Gương mặt bá dịu hiền thanh thản quá
Không hề vương những buồn khổ cõi đời

Hồn thơm thảo đã lẫn vào trời đất
Bá như còn đâu đó... lại như không
Tôi chấp tay trước màu xanh muôn thuở
Vẫn từng xanh trên làng xóm ruộng đồng...

1988



11

BÊN ĐƯỜNG 路邊

• • •

Anh thợ lò mang tín phiếu ra chợ ⁴
 Tôi có ba mươi ngàn, ai trả bao nhiêu?
 Gạo nhà nước, bốn tháng liền nợ sổ
 Lũ trẻ trưa nay lại phải treo niêu...

Anh còn có suất cơm công nghiệp
 Cố làm thêm than cho lũ trẻ no lòng
 Tiền năng suất lại ghi thêm vào phiếu
 Tôi có ba mươi ngàn, ai mua không?

Tầm áo bạc xanh. Con dấu đỏ
 Gương mặt công nhân chất phác thật thà
 Như con chim thấy cây cong cũng sợ
 Họ sợ dỗi lừa
 Lặng lẽ đi qua...

Anh nhìn họ. Và một cơn ớn lạnh
 Chạy qua tim. Anh bỗng rùng mình
 Hãy trả tôi dưới mười ngàn cũng được
 Họ mỉm cười, càng bước thêm nhanh

⁴ Ngành than thí điểm thực hiện phương pháp trả lương bằng tín phiếu, sau sáu tháng thì bãi bỏ.

Chẳng còn biết phải làm gì thêm nữa
 Anh giờ cao những tín phiếu dầu son
 Chợ vắng dần...

Chỉ còn mình anh đứng
 Như biểu tượng một thời của cả nước non...

Vĩnh Khê 1988

aslan



12

TIỀN MỘT NGƯỜI VỢ LÍNH

送走一位士兵的妻子

• • •

Tim ngừng đập chín ngày, mặt vẫn hồng tươi
Chị có còn chẳng hay đã đi rồi?
Chinh phụ nàng ơi! Đường âm, quanh co và u tối
Hãy vịn cành dương mà về với cõi Người! ⁵

Anh ấy không về, anh ấy đâu có lỗi
Hình ảnh chị hiện lên cuối cùng
trong quần quai chớp bom
Thời gian đắp cho anh, tấm chăn màu hoa cỏ
Anh ngủ giữa trời sao đâu đó cạnh đường mòn

Chinh phụ nàng ơi! Trần gian
lắm tủi hờn và oan nghiệt
Thì đi đi, họ mạc đã đủ rồi!

Chị chẳng bao giờ tin là anh đã chết
Dù đồng đội anh cũng chẳng thấy ai về
Nổi chờ đợi mong manh và tuyệt vọng
Nửa đêm dài khắc khoải mấy cơn mê...

⁵ Những lời nguyện cầu của thầy phù thủy và thân nhân cho người lâm chung được nhẹ nhõm mà “ra đi”...

Bống có ai giống anh hiện ra
trong khung cửa quầy hàng
Chị bàng hoàng reo lên, rơi hút vào vực tối
Người khách đến mua một bao diêm
rồi lại đi ngay, người khách đâu có lỗi
Chinh phụ nàng ơi!
Hãy vịn cànch dương
mà về với cõi Đời...

Tim ngừng đập chín ngày, mặt vẫn hồng tươi
Chị như đã gặp anh trong khói sương thăm thẳm
Giọt lệ đọng mơ hồ, dưới hàng mi chưa khép hẳn
Niềm vui đắng cay đâu chỉ của một người...

Quan tài sơn sắc hoàng hôn tím biếc
Sao đêm ùa chảy nền chín tầng cao
Ngang mặt chị, cuộc chiến tranh đã khép
Sau bao nhiêu anh dũng tự hào...

Lừa dối chị mà đi, anh ấy đâu có lỗi
Cỏ hết mình xanh không che hết nỗi đau người
Chinh phụ nàng ơi! Cànch dương úa,
lú đường quay trở lại
Thì đi đi!
Đừng để anh mong
Hỡi quỷ thần! Trong cõi đen như đêm
đừng để nàng một lần nữa mất chồng...

Sài Gòn 7 - 5 - 1992



13

BÀI THƠ KHÔNG ĐỊNH VIẾT

不打算寫的一首詩

• • •

Không phải con tôi. Không phải cháu tôi
Tôi cũng chẳng bao giờ quen biết nó
Hãy trông! Nó hoàn toàn còn là một thằng nhỏ
Đạp nó thế đủ rồi! Tát nó thế đủ rồi!

Nó có tội chi? Bác ơi, chị ơi
Ăn trộm ư? Một bánh mì kẹp thịt
Đây tôi trả tiền cho. Thế này nhiều hay ít?
Thả nó ra, đánh đập quá nhiều rồi...

Mặt nó sưng vù tím như vỏ ốc nhồi
Răng nó lung lay. Mép ứa dòng máu đỏ
Có thể nó không còn mẹ còn bố
Nó đi xin vỏ bao xi măng ở các nhà xây...

Giành một miếng ăn mà bị xử đến mức này
Với trẻ con, sao các người ác thế?
Không ai vô can, khi một em bé
Đến ngày hôm nay vẫn còn đói bánh mì...

1 - 6 - 1994

14

MỘT LẦN EM GHÉ QUA ĐÂY

有一次妳來過

...

Một lần em ghé qua đây
Đánh rơi một chiếc lông mày xuống sân...

Thế rồi ... Chỗ sửa người thân
Chim xa quên hót, cá gần quên bơi
Vợ anh nấu cháo cháy nồi
Còn anh hết đứng lại ngồi ngẩn ngơ...

Chiếc lông mày ấy, bây giờ
Thành nhành cỏ lạ bất ngờ trở hoa ...

Hoa ối, anh khác người ta
Dám đâu dỗi chị để mà yêu em ...

2003



15

EM CÓ VỀ HẠ LONG...

妳是否回下龍灣……

• • •

Em có về Hạ Long cùng anh, để thấy đá cũng yêu nhau,
khi giữa biển trời hiện lên hòn Trống Mái
Cây cỏ ngả vào lòng nhau, quần quai dưới trăng khuya
Một phút đã trôi qua, không thể tìm lại được
Núi đã áp ôm mây, gió không thể chia lìa...

Anh gửi lại em nỗi buồn mùa thu,
khi giọt sương rơi trên tán lá bạch đàn
Em đã gặp anh, dù anh đã lặn vào trời biển
Như vịnh Hạ Long, biển nắng có vẻ đẹp của nắng,
núi mưa có vẻ đẹp của mưa
Em đẹp hơn xưa, em cũng trẻ hơn xưa...

Anh vẫn ở bên em. Làm sao em biết được
Ấy là khi môi em mơ hồ như thoáng ướt
Và dịu dàng, em thấy ấm ở lòng tay
Và khi gió không lừa, mà tà áo em bay...

Bệnh viện K, Hà Nội 15 - 01 - 2012

16

TỰ THUẬT 自述

• • •

Tôi đứng ở mọi miền
 Đi ở khắp nơi
 Chỗ tôi nằm là đất Hạ Long thôi...

Mảnh đất nuôi tôi từ năm mười tám tuổi
 Giọt mồ hôi có vị mặn thợ thuyền
 Ngang dọc trong hồn một trời gió muối
 Lúc nào cũng yên mà chẳng lúc nào yên

Tôi băng khuâng trước cánh chim lặn lẽ
 Cô đơn bay không biết tới phương nào
 Tôi đã khóc dưới vầng trăng sáng
 Đến bây giờ vẫn không hiểu vì sao...

Tôi đã yêu và làm việc hết mình
 Bởi tôi biết cuộc đời bất trắc và ngắn ngủi
 Tôi luôn cảm thấy mình có tội
 Trước mẹ già ngửa chiếc bát xin ăn



Viết được một câu thơ trung thực với Nhân Dân
Tôi đã đi qua bốn mươi năm bão táp
Cả xã hội diệt trừ cái ác
Cái ác vẫn ngang nhiên cười nói giữa đời

Tôi đứng ở mọi miền
Và đi ở khắp nơi...

8 - 2000



17

ĐI NGANG THẾ GIAN 戰火人生

• • •

Trong ngày có bóng đêm

Trong đêm có ánh ngày

Khí trời hồn nhiên vận hành qua sắc cỏ

Sau mọi kiếm tìm

Tôi tuyên bố

Tôi chẳng phải là tôi. Tôi cũng chả là gì...

Mây bây giờ, ngàn năm trước đã bay đi

Mọi giành giật rồi thành hư ảo hết

Chém sáng giữa vòm khuya

Ngôi sao đã chết

Có trái đất xanh tươi này

chỉ là ngẫu nhiên thôi...

Như ngẫu nhiên mà có cuộc đời tôi

Thơ tôi cũng ngẫu nhiên

mà long lanh như vẩy rắn

Kim Tự Tháp đứng im vẫn bay vạn dặm

Kẻ giỏi hạ cây đầu cần đến sức rìu...



Tất cả đổi thay nhanh
dù vẫn sớm vẫn chiều
Tôi không đổi thay
Càng mới thì càng cũ
Đi ngang thế gian
mặt đầy hăm hồ
Tôi cắp nách một kho vàng
Toàn là ánh trăng sông...

*2003*

aslan

18

CHẲNG AI LẮNG NGHE...

無人願意聽……

• • •

Chẳng ai lắng nghe, dù ai cũng biết
 Tiếng nói của Dân là tiếng nói của Ông Trời
 Quyền lực vào nhà
 Chân lí ra ngoài cửa ...
 Một đời mình chỉ nói với mình thôi

 Thì hãy cố để không làm điều ác
 Nhặt cái đinh ở giữa đường
 không ngắt cây non
 Ngày vĩ đại là ngày không nói dối
 Và ngừng bắt chim khi nó ấp con ...

2003



19

KHÓ THAY LÀ BIẾT...

最難是知道……

• • •

Khó thay là biết điểm dừng

Trẻ không hiểu thắng, già đừng tham lam

Bạn thân chọn lúc cơ hàn

Tài càng ngăn lại, mồm càng dài ra...

Cây trong im lặng, trở hoa

Trời xanh không nói vẫn là trời xanh...

2004



aslan

20

CÁ MÀ TRÔNG THẤY...

若魚兒看到……

• • •

Cá mà trông thấy lưới câu

Thì dù có đói, dám đâu dớp mồi...

Trớ trêu là tại Ông Trời

Sinh ra cái bầy như người tham lam...





21

DUY NHẤT TRÊN ĐỜI ...

世上的唯一……

• • •

Duy nhất trên đời

Chỉ có một cái không bao giờ đổi thay

Ấy là Cái Chết

Cái Chết đứng chờ kia

Xinh đẹp mỉm cười...

Người dân nghèo vùng núi xa

Giữa thủ đô, ông Tổng Thống

Đích đến cuối cùng đều chung một, mà thôi...

Trước cái chết, mỗi người đều tốt đẹp

Còn tốt đẹp đến đâu lại tùy ở mỗi người...

aslan

2007

22

“MẸ ƠI, CON ĐÓI!”

「媽媽，我很餓！」

• • •

“Mẹ ơi, con đói!”

Đứa bé chỉ nói vậy thôi mà ai cũng chạnh lòng

Chỗ sâu sắc tận cùng chính lại là giản dị

Loè loẹt mà làm chi, hồi đuôi của Chim Công...

2007





23

KHI ANH ĐỨNG...

你站立時……

• • •

Khi anh đứng quay lưng về phía mặt trời
Bóng tối của chính anh sẽ ngả dài trước mặt...
Hãy thận trọng như đi trên dây
Bởi anh vẫn còn cái cuối cùng để mất...



24

TỪ XỬA TỪ XỬA ... 自古以來……

• • •

1

Từ xưa từ xưa trong cõi nhân gian
 Ông Trời sinh ra con dao
 Ông Trời lại sinh ra cái thớt
 Anh là cái gì ư
 Anh phải tự nói lên
 Không phải phút đầu của đời anh
 mà là phút chót ...

2

Mọi đặc quyền đều xúc phạm Nhân Dân
 Và bất công như quả bóng lăn tròn
 Từ chân người này sang chân người khác
 Im lặng là vàng ư
 Im lặng là tội ác...

2008



25

TỰ NHIÊN 自然

• • •

Bất cứ đức tin nào
Cũng dựng lên từ những điều mê muội
Làm tổn thương tinh thần con người
Chẳng ai hơn các nhà triết học...

Người thuyết giảng chẳng bao giờ tin
Vào chính điều mà mình thuyết giảng
Lí luận đã bốc mùi ẩm mốc
Ngay từ khi nó vừa được sinh ra...

Một ngày mới lại bắt đầu
Bước qua xác những lí luận đã chết...

aslan 2005

NHỮNG NGÔI SAO 星群

• • •

Những ngôi sao trong đêm

Trên trời kia

Chẳng có ý nghĩa gì

Tên của chúng do chúng ta áp đặt

Hàng nghìn năm nay các nhà chiêm tinh

Gán ghép các ngôi sao vào các số phận người

Đang lầm lũi sống trên mặt đất

Vậy mà chúng ta tin là thật...

Để phấn đấu cho ngày mai và để ước mơ...

Chúng ta thật thà tin vào những cái vu vơ

Và hình như không có niềm tin ấy

Chúng ta đã không tồn tại đến bây giờ...

2007



27

SUY NGÃM 思考

• • •

Người nào cũng có nỗi bất hạnh
Chỉ có điều ta chưa biết
Suy cho cùng, đây chính là lòng nhân đạo
của Thượng đế
Để mọi người có cái cớ mà thương nhau

Hãy quên đi những buồn phiền và ganh ghét
Để bình yên cho mỗi ngôi nhà
Thêm một người bạn,
có khi không thêm được một điều gì
Nhưng thêm một kẻ thù là đã thêm tất cả
Những viên đạn vô hình từ bốn phương
sẽ đến tìm anh...

Hãy quên đi hận thù và đối kháng
Để bình yên tìm thấy quê hương ở mỗi lòng người...

Hồng Kông 16 - 9 - 2010

28

CÒN BAO NHIÊU THỜI GIAN...

還有多少時間……

• • •

Còn bao nhiêu thời gian cho thức mây kia
 bay về đến tận cuối trời
 Cho dòng sông này, tìm thấy bạn bè, lưu lạc nghìn năm,
 giữa các tầng nước cồn cào biển sóng
 Còn bao nhiêu thời gian cho câu thơ tôi
 nhảy múa và hát vang
 Trong giọt mồ hôi thiêng liêng, tụng ca Người Lao động

 Còn bao nhiêu thời gian để tôi yêu đất nước
 đã nuôi dạy tôi trong đói rét, đạn bom
 Và tôi nhận ra, trên cõi đời này:
 Chẳng có cái gì cao hơn Sự Thật
 Còn bao nhiêu thời gian để tôi nhớ em,
 ngay cả khi em ngồi đứng dưng trước mặt
 Ôi cái ánh trắng chảy đầm đìa trên mái tóc em
 có thể uống ngon lành...



Còn bao nhiêu thời gian để cơ thể tôi tan thành đất đai
Và tâm hồn tôi bay lên, băng khuâng làn gió thổi
Còn bao nhiêu thời gian để tặng đá triệu năm
lầm lì tắm tới

Bống bặt nảy thành cây xanh,
khi nghe vang
một giọt mưa xuân...

Bệnh viện K, Hà Nội 13 - 01 - 2012

aslan

29

ĐỨNG TRÊN THÀNH NHÀ HỒ Ở THANH HOÁ, NHỚ CÂU THƠ “PHÚC CHU THUỶ TÍN DÂN DO THUỶ” CỦA ỨC TRAI NGUYỄN TRÃI

站在清化省胡朝城，想念抑齋阮鴈的詩句
「覆舟始信民猶水」

• • •

Khi vương triều không còn hợp lòng dân
Thì thành đá cũng chỉ là bùn nhão
Ngai vàng đổ trong mùa không mưa bão
Mặt xâm lăng lồ nhố khắp kinh thành

Dân là ai?...

Tôi bỗng rùng mình

Nền cung điện, phân bờ rơi rải rác
Núi Cầm Hồ⁶ có may bay xao xác
Mệnh trời ư? Nào biết có hay không...

Từng thúng ngón tay đổ ào ào xuống sông⁷
Nhà Hồ mất⁸, làm sao mà cưỡng được
Lật thuyền mới biết dân như nước
Bóng Ức Trai đi, động gió bốn phương trời...

Vĩnh Lộc 29 - 10 - 1998

⁶ Nơi cha con Hồ Quý Ly bị bắt. Sử gia phong kiến cho đó là "Mệnh trời".

⁷ Xây thành đá, ngón tay của dân bị đá kẹp đứt, đổ từng thúng xuống sông.

⁸ Nhà Hồ mất năm 1407.



30

BÊN SÔNG GIANH

淨江邊

• • •

Sông chia đôi nước miền Trịnh Nguyễn⁹

Cây cỏ chưa nguôi những oán hờn

Nam Bắc hai trăm năm trận mạc

Xương người thành củi để đun cơm

Ta đứng bên Sông, tay buông thông

Trời ngang mặt sông, cửa khơi gần

Bỗng nhiên lệ ứa câu thơ cổ

“Du du bỉ thương hề thù tạo nhân?”¹⁰

Hỡi Sông, ngừng sóng, nghe ta nói

Làng xóm đôi bên đã nối liền

“Máu người không phải là nước lã”

Chớ động binh đao, để dân yên...

2010

⁹ Thời kì phân liệt chiến tranh Nam Bắc 1600 - 1777.

¹⁰ Thơ Chinh phụ ngâm của Đặng Trần Côn viết ở thời đó: (dịch) Xanh kia thăm thẳm tầng trên / Vì ai gây dựng cho nên nỗi này...

31

ĐÀ LẠT 大叻市

• • •

Ta lắng nghe man mác tuổi sương chiều
 Ngan ngát tím nổi băng khuâng muôn thuở
 Tiếng chuông cũ lên rêu sườn tháp cổ
 Mây chập chờn thức ngủ trắng hàng thông.

Em tìm ai, áo tía đến nao lòng
 Môi ta chạm màu nắng mơn nhạt thêch
 Mối tình hoang xanh rờn hương cổ tích
 Mơ hồ giăng trong sắc đấng hoa mua

Giọt mưa buồn gõ xám mái nhà Vua
 Yếm Hoàng Hậu vắt hờ vào xa thẳm
 Khói hồ biếc Xuân Hương nồng nàn mà tĩnh lặng
 Dính hồn ta hơn nhựa đất ba đan.

Tay ta xoè ngang ngọn Langbian
 Xinh đẹp hỡi, sao em im tiếng thề
 Ta đi

Trên đỉnh rừng quạnh quẽ
 Hồn ta bay như những sợi tơ trời...

Chiều 5 - 5 - 1992



32

TÂY BẮC 西北

• • •

Tiếng chim rơi ngược bóng núi sông Đà
Đá gào vang. Không gian rung trắng thác
Đường dốc uốn vắt qua dải mây bạc
Hồn trượng phu nhuộm đỏ lá cây rừng

Mường Nưa chiều xưa, nắng hoang mặt người
Tây Trang sớm nay, gió lên bờ bờ
Hoa lau, ngàn lau bay hoa lau
Ba phần trời nghiêng ngửa sắc Lai Châu

Mây cuộn cuộn sinh ra từ khe núi bên mình
Bất chợt đổ qua vai dòng thác sữa
Sáng tinh không, chiếc lá như giọt lửa
Rạch chéo vách đá dựng ngàn thước cao

Thiên nhiên múa điệu rắn rồng cuồng dại
Thi với Cao Xanh, núi vút tầng lên mãi
Cúi mặt mây lượn. Ngẩng đầu tuyết rơi
Thêm một bước chân, ta đã ở trời rồi

Trời mà chi! Ô hô! Trời lạnh lắm
Đỉnh nhọn mà chi! Ô hô! Những vây hãm
trùng trùng
Thơ vút ngang trời, sông núi điếc
Ta thả nỗi buồn vào muôn dặm không trung...

Fansípăng, chiều 27 - 2 - 1994





33

HÀ GIANG 河江

• • •

Cuồn cuộn mà im lặng
Mặt đỏ lừ trong ánh sao trôi
Sông Lô đi qua đêm như một kẻ giết người

Lặng lẽ bông lau rừng thả hồn vào mây trắng...

Cây đại ngàn nhuộm màu thu lớp lớp
Đỉnh Tây Côn Lĩnh ngút cao
Núi như đàn ngựa đang gào thét
Giữa trời
Lao

Cỏ non Đồng Văn hương thơm gió bay...

Ta hỏi Lô giang: Chảy mãi mà làm gì?
Ta hỏi Tây Côn Lĩnh sơn:

Cao thế có buồn không?

Chợt thấy bông lau rừng

Ta lặng nhìn

Bất lực

A ha! Trời xanh, nước xanh, núi xanh, ta xanh!...

Ta đi một mình cuối mùa hoa rơi

Chán hết mọi sự đời

Hất rượu lên mây trắng...

Đặng Yên 8 - 1994

34

CAO BẰNG 高平

• • •

Tặng nhà thơ Y Phương

Trong sương mù lãng đẵng
 Núi như người đàn bà đang yêu
 Và sông Bằng như mảnh thư tình
 Bị bóc trộm

Đá xếp tường bờ ruộng bậc thang
 Vòm cây cuối đông lốm đốm tàn lửa
 Bóng Thâm Tâm đi ngang đèo Mã Phục¹¹
 Xa thăm đường khuya vó ngựa Tổng biệt hành¹²

Ta đi trải nước non Cao Bằng
 Như chàng lính thú xưa
 Uống một chén rượu
 Rừng trúc mọc đầy trăng...

*Cao Bằng 6 - 12 - 1998*¹¹ Nơi Thâm Tâm mất 1950.¹² Bài thơ nổi tiếng của Thâm Tâm.



35

HÒN GÀ CHỌI ...¹³ 鬥雞石……

• • •

Hòn Gà Chọi! Đúng là đôi gà chọi
 Tàu rẽ trái phía bên kia
 Hòn Gà Chọi đã thành hòn Cá Chép đang bơi

Tất cả đều đổi thay
 Dù vững bền như đá
 Thay đổi góc nhìn, chỉ cần thế mà thôi...



¹³ Một cảnh đẹp nổi tiếng trên vịnh Hạ Long.

36

MÓNG CÁI 芒街市

• • •

Sừng sững bức tường cao
Hoa bìm leo ngơ ngác
Thị xã thành gò hoang
Bời bời lau trắng toát

Đâu rồi những sàn nhảy
Nhạc bập bùng thâu đêm
Dưới bóng cây đen sẫm
Vàng hung đốm lửa thuyền

Dòng sông trôi không tiếng
Đánh đắm cả trời sao
Cái đảo đình rờn rợn
Đổ nghiêng bên chiến hào





Tôi làm sao hiểu được
Những điều gì xảy ra
Niềm bâng khuâng kim cổ
Nhuộm hồn tôi ngà ngà...

Người lính đi vác củi
Khuất trong rừng lau cao
Sự đời mang mang quá
Biết vui buồn ra sao...

Hải Ninh, đêm 17 - 2 - 1984

aslan

37

HÀ TIÊN 河仙

• • •

Tôi từ Sa Vĩ vào đây¹⁴
 Gió ngưng Cửa Việt, mưa bay Tháp Chàm
 Cảnh đất Bắc, sắc trời Nam
 Tạo nên vị rượu, hương làn môi em
 Ngắm hòn Phụ Tử trắng lên
 Mây ngang Thạch Động, sao trên Đông Hồ
 Mũi Nai rụng trái mù u
 Nghe trong thăm thẳm mùa thu đang về
 Tôi ngồi dưới bóng chàm che
 Núi sông như chiếc quạt xòe trong tay

Em vào vũ hội đêm nay
 Hát sao cho thoả những ngày cách xa...

Mũi Nai 3 - 11 - 1999

¹⁴ Sa Vĩ là điểm đầu tiên, Mũi Nai là điểm cuối cùng của đường lượn chữ S bờ biển Việt Nam.



1

朋友啊！

ANH BẠN ƠI

● ● ●

朋友啊，請你不要再哭泣
在充滿星光的天空下……
你愛的姑娘已經離你而去
她要遠嫁到台灣去
因為她還有母親要養……

朋友啊，請你不要再哭泣
在寂寞榕樹的樹蔭裡……
你愛的姑娘已經離你而去
她要到韓國工作去
在那裡嫁給了老闆
比她父親年齡還要大……
因為她需要錢幫媽媽蓋房子……



朋友啊，請你不要再哭泣
在如夢似幻的海邊
你愛的姑娘已經離你而去
她被賣到一望無際的中華
沒人知她怎麼樣生活……
因為她不知道自己被賣……

朋友啊，請你們不要再哭泣了
在任何地方……
讓遠嫁的她們能安心
因為愛你們的姑娘們
都不想這樣……

2010 年

2

女歌星和花斑狗的故事

CHUYỆN CÔ CA SĨ VÀ CON ĐÓM TRẮNG

● ● ●

一位老邁的農民
一跛一跛地去拾取空酒瓶
沒人知道他從何處來
他的家庭、親友是誰……

他住在簡陋的茅屋
在緩緩流水的橋下
老天不疼惜，既啞巴又是耳聾
在他的世界裡從未有聲音

每天不知走了多少公里
肩膀上挑著烏漆麻黑的瓶瓶罐罐
有多少他賣給了小販
小販賣給中盤商，中盤商再轉賣給大盤商

合唱團：
有酒罌 thang 賣無？
有喔！有喔！……

歌聲從人的命運唱起
天啊！何謂命運？痛苦何處來？
而造成無數的傑作……



*

某日的下午，突然看見一隻小狗
不知從哪裡來，一直跟在老農的後面
「你也像我啊？」老農抱著小狗
手撫摸著牠頭上的斑點……
小狗感動地舔著老農的手
使老農熱淚盈眶
「我有伴了」他打從心底高興地想
然後牽著小狗一同走回去……

老農買到許多空瓶罐
也有人好心地送給他
因為他們愛小狗可愛的模樣
所以留給老農更多空瓶罐

花斑狗 前兩腳趴著
用沙啞的吠聲，一直搖著尾巴
來表達老闆對牠的恩情
而牠無法用言語表達……

合唱團：

有酒𦍋 thang 賣無？

有喔！有喔！……

所有不幸的命運也會得到幫助

想著好人而活吧

這世間會更美好……

*

某天下午，花斑狗拉著老農
到一個茂密的草叢……在懸崖邊
天啊！有個全身爬滿螞蟻的小女孩
躺著不動如同死去一般……

老農大喊，是他人生第一次發出聲音
也只是 ㄗ ㄗ ㄗ 的聲音不知其意思
他將她抱起，而小女孩突然
眼睛睜開看他，有如看到了天使……

老農默默地感謝老天賜給了他一個小孩
他用所有的積蓄來養育她
他自己的三餐變少……但是她身邊的衣服和牛奶
仍然香甜、仍然豐富

他不能離開她，除非她睡覺時
老農偶爾才到溪邊抓點魚蝦
他煮粥、抱著、哄著這小女孩
用 ㄗ ㄗ ㄗ 悲傷沙啞的聲音……



只剩下花斑狗去拾取空瓶罐
牠到各餐館趴著討空瓶罐再叼回家
盡管如何的努力也只能一次一個
牠跑得很快像駿馬在奔跑……

小女孩白天跟花斑狗玩耍
晚上也躺在一起就像一對要好的朋友
沒人想到那個被遺棄的小女孩
長得很快……愈長大愈美麗……

小女孩帶著老農到處賣唱
唱出她在生活中所學到的曲調
然後將自己的心聲譜成樂曲
讓聽眾的眼淚奪眶而出……
她高歌關於跛腳的老農
花斑狗跟在旁邊，趴下來討錢
她歌頌緩緩流水的橋下
那裡有簡陋的小屋卻像仙境一般……

合唱團：
有酒罂 thang 賣無？
有喔！有喔！……

數千雙手向上高舉……
他們突然看到那隻花斑狗
跟老農一跛一跛地並行……

*

某天下午，有一位年輕的作曲家
流浪在街上彈琴討錢……
發現她有一副特別的歌喉
立即把她介紹給名為「黃金稻穀」的戲院

她成為當紅的歌星
合約從四面八方不斷湧進
她唱歌時渾然忘我
只剩下淒涼的歌聲……

賺了多少錢……她也記不得
她夢想自己贏過所有的明星
一直唱讓天地都為之動容
讓她的名聲響徹雲霄、家喻戶曉……

然而某一天的晚上，她正在舞台上表演
突然收到老農往生的噩耗
她的歌聲有如血一滴一滴地流下
使觀眾更癡迷、揪心……更吶喊……

但不能取消已簽的合約
她仍然繼續獻唱……
由那位年輕的作曲家安葬老農
隨著她的歌聲……在街道上演奏……



合唱團：

有酒罌 thang 賣無？

有喔！有喔！……

數千雙手向上高舉……

誰能了解作曲家的琴聲

跟一個永不褪色的愛情……

*

她回來時，荒廢的茅屋已倒

老農的墳墓已長滿野草

野草上是花斑狗的骨骸

隨著歲月仍守候在墳墓旁邊

她蹲下泣不成聲

眼淚一直流……流到兩眼通紅

她撒錢，撒錢到四周

錢成為碎紙亂飛……

後來她變成怎麼樣……沒人知道

但她的歌曲……在舞台上仍然響亮

聽眾又再扔錢到歌星的腳下

有喔！有喔！……

有銀還有金……

年輕的作曲家仍然在街道上演奏

一直單戀她，琴聲多麼親切與淒美……

到了「黃金稻穀」的戲院他突然停步
幻想她如昔日引吭高歌……

然後他昏厥……側倒在草皮上

整個天空都迴盪著歌聲

好幾雙手再度高舉……

有喔！有喔！……

有銀還有金……

合唱團：

有酒𦍋 thang 賣無？

有喔！有喔！……

數千雙手向上舉高……

他們突然看到流浪的作曲家

及他沒有說出口的神聖愛情……

Asian

2016 年



3

聖戰士送姪女到國外當傭人

CỤ CHIẾN TIỀN CHÁU GÁI ĐI GIÚP VIỆC GIA ĐÌNH
Ở NƯỚC NGOÀI

● ● ●

姪女已通過培訓班
學會了拖地縫釦子
懂得如何伺候少爺
遞牙籤時知道跪下

學會廚房吃剩飯
學會哭泣沒人知……
以往亡國的教訓
怎知今日用得著

打敗敵人三十年
惡劣戰場中昂首
如今貧餓手杖抖
戰士目送姪女走……



1998 年 6 月

4

一個朋友的老婆 到台灣當女傭的留言

LỜI MỘT NGƯỜI BẠN CÓ VỢ ĐƯỢC CHỌN ĐI LÀM Ô SĨ
Ở ĐÀI LOAN

• • •

烈士家庭優先
先選妳當女傭
煤炭業正裁員¹
何處能找工作

親愛的開心地去吧
若猶豫別人將代替
每月工資八百美元
感恩天上給此機會……

我必定會戒色戒酒
照顧母親教育子女
幾年後請記得回來
看上去妳依舊美麗……

朋友說完傻笑
臉龐茫然憔悴
中年人的眼淚
不知流向何方……

1999 年

1. 1999 年，越南煤炭的總公司主張各礦區輪休和裁員（後來取消）。



5

這一天、那一月……

NGÀY NÀY, THÁNG NỌ...

● ● ●

這一天、那一月、那一年
偶然遇見她在一間啤酒店
每根手指頭都戴著金戒指
戴銀色的項鍊、披著皮衣
聽說她是個老鴇
買賣新鮮貨至邊陲……

這一天、那一月、那一年
她在旅館勾搭了一個他
他升遷得很快
既是所長又是市議員
兩個站在走廊
相吻之後就上樓……

這一天、那一月、隔一年
看到她為姊妹上課²
恭喜她當上幹部了
生育兩個孩子，分別寄養兩地
一個長得像審判長
一個……長得像……海關局長……

2008 年

2. 專為嫁到台灣的姊妹開設的課程。

6

彎扁擔

CHIẾC ĐÒN GÁNH CONG

● ● ●

我奶奶有根彎彎的扁擔
大半輩子是苦命的挑夫
路滑、扁擔重、肩膀燒痛
每走一步，眼淚直直淌……

奶奶的雙腳細瘦如竹竿
有次她走遠路去挑重物
滑了一跤再也無法站起
扁擔壓在衰老的胸口上……

我母親又擔彎彎的扁擔
又去當挑夫坎坷命不好
人生壓在肩頭的扁擔上
媽媽衰老的背越來越彎

每到黃昏竹梢夕陽下山
我在村莊前盼媽媽回來



黑夜重壓在媽媽肩膀上
她還在河堤上挑著沙子

已過十幾年我依然記得
有次媽媽挑得脊椎斷了
媽媽塞給我幾粒花生米
看著我忍不著淚眼汪汪……

今日我砍斷了那根彎扁擔
製作一輛車奔跑於田野間
媽媽笑了，淚水滑落臉頰
說合作社帶來幸福的人生……

1960 年於田池

7

村莊牌樓

CÔNG LÀNG

● ● ●

頭一次我意識到祖國的地方
白雲陽光充斥遙遠的地平線
熱鬧歌聲遠路似敞開的扇子
行經竹蔭讓腳底感受到涼意

快樂隨著歲月增長的地方
糯米的香味。木杵節奏緊湊
槍聲迴盪多少驚醒的夜晚
老牛磨蹭竹門犁頭閃著光

養育了多少代愛與恨的地方
留下村莊年輕人從軍的腳印
孩子的鞋印重疊在父親的鞋印上
母親朦朧的雙眼還望著光亮遠方……

我已走過穀香芬芳的村莊牌樓
走過漫漫結婚季節的村莊牌樓
深如母親疼愛孩子的村莊牌樓
大砲傾斜 子彈也忐忑亂竄

即使越過森林或涉過深河
看見村莊牌樓仍注視著我們……

1965 年 10 月於甘蔗井



8

在急救洞裡

CHUYỆN TRONG HANG CẤP CỨU



婦女帶著炸彈味匆匆地衝進洞裡
沒多久她便開始有陣痛
手術台變成了接生桌子
我們忍著傷痛，沒人捨得哀叫
要讓她在平安中生下小孩

要讓她在平安中生下小孩
炸彈震動著，妳還好嗎？
誰能料到所有的艱難、風險
我聽清楚隔壁的人在呼吸
儘管傷口疼痛也不敢出聲
要讓她在平安中生下小孩

要讓她在平安中生下小孩
所有人的心思都集中在她那裡
在轟炸中出生的小孩
是個奇妙的小孩
將會怎麼樣？我們都非常緊張……

等待的時刻有如被拉緊的繩子
當聽到哇哇哭聲時崩斷
小孩的哭聲

穿透我們的心坎
像夏天的閃電般強烈與歡樂
太驚喜了大家都蹦起來
那位媽媽微笑著顯得很疲倦
手白找看看是男還是女……

雖然沒人知道那位媽媽是誰
但我們熱情地照顧她像親人一樣
我想搖醒身旁的人。他已經離開
牙齒咬爛雙脣，也沒有一聲哀叫

讓孩子出生
在平安的時刻……

1972 年 7 月於鴻基



9

回憶土改期間的一位黨員

NHỚ MỘT ĐẢNG VIÊN TRONG CÁI CÁCH RUỘNG ĐẤT

• • •



剛剛被他解放的農民
已經將他拖到石灰桶旁邊
對他開槍但是瞄不準
他們手只習慣拿鋤頭罷了

第一鋤 臉上噴出鮮血
在危險的時刻他仍相信革命
他斷斷續續的吶喊
同志們……
啊！……

1980 年 2 月 3 日於田池

10

金嬸婆

BÁ KIM

● ● ●

嬸婆家隱現在甘蔗園後面
 她坐在屋簷下嚼著檳榔
 砂鍋煮飯，竹床為臥
 嬸婆對生活沒其他的要求

長子捐軀在攻佔德卡窟³時
 次子犧牲在解放西貢⁴時
 祖國記功的獎狀
 不貼在薄竹牆
 供桌上也沒有兩子的遺照

深處的傷痛只有她一人了解
 每當夜深對著小油燈
 嬸婆數著每一塊烈士撫恤金
 然後默默地放進一個陶甕

嬸婆從不要求什麼
 以前抓螃蟹，現在仍在抓螃蟹
 手背上都留下無數的刮痕
 抓螃蟹的竹簍常掛在竹牆上

3. 「德卡窟」為奠邊府的一個地名，該地名因有法軍司令官「德卡」駐紮而得名。奠邊府戰役於1954年發生，為近代促使越南獨立的一場重要戰役。

4. 西貢為胡志明市的舊名。



每逢過年，委員會常送來
「奠邊」牌香菸、「中國」茶一包
孀婆拜拜完之後就放著
因為她哪會使用這些呢

孀婆駝著背，髮短似女孩
到處去賣螃蟹來維生
有零錢她便買爆米花
分給一些小學生共享……

某天早晨，油燈仍亮著
陶甕在身邊……但她已往生！
她的神態很溫柔又平靜
從未與人間苦楚有任何牽連

慈悲靈魂與天地相容
孀婆仿佛還在……卻已離開了
我合掌在永恆的綠野
依舊長青在村野田地……

1988 年

11

路邊

BÊN ĐƯỜNG

● ● ●

礦工拿著糧票到市場去⁵
 我有三萬，誰要付多少？
 政府的米，連續四個月還欠
 我家孩子今天又要餓肚子……

他還有一份工業飯可取
 努力多挖些炭讓孩子溫飽
 增產工資又記入票裡
 我有三萬，有誰要買嗎？

破舊藍衣服。鮮紅印章
 工人的面容很老實、純樸
 像小鳥看見彎彎的樹枝也害怕
 人們怕被他欺騙
 默默地走過去……

5. 煤炭工業試點使用糧票付工人的工資，六個月後就廢除。



礦工看著人群。心中感到酸楚
穿透心裡，他突然顫抖
他喊給我不到一萬也可以
他們微笑又愈走愈快
不知還能做些什麼
他高舉那些鮮紅印章的糧票
市場人越來越少……
只剩下他孤獨地佇立在那
似祖國一時期的雕像……

1988 年於永溪

12

送走一位士兵的妻子

TIỄN MỘT NGƯỜI VỢ LÍNH

• • •

心臟停止九天，臉色仍然紅潤
她活著還是已經離開了？
征婦啊！陰府的道路彎曲又陰暗
請扶著楊柳枝回去天國吧！⁶

征夫不回來，他沒有錯
妻子最後的身影

在閃光的轟炸中掙扎地出現
時間為他蓋上花草顏色的毯子
他在滿天星斗下的小路旁沉睡

征婦啊！世間

很多怨恨與冤孽
安心回去吧，親戚都到齊了！

她永遠不相信丈夫已犧牲
儘管他的戰友沒半個回來
在渺茫、絕望中的等待
漫長的夜晚幾回在夢中忐忑……

6. 法師與親人的祈禱文讓臨終者輕鬆地「離開」。



突然有個很像他的人影

在店門口出現

她詫異歡呼一聲，又跌落深谷

客人進來買包火柴

又馬上出去，客人有何罪

征婦啊！

請扶著楊柳

回去人間吧……

心臟停止九天，臉色仍然紅潤

她好像在朦朧的霜霧裡看見他

模糊的淚水停在未闔上的雙眸

快樂與痛苦不單是一個人承受

棺材漆成紫色黃昏

淋漓星星從九重滑下來的蠟燭

在她的面前，戰爭已謝幕

於英勇與驕傲之下……

欺騙她而走，他何罪之有
再怎麼綠意盎然的草地也無法遮蓋人們內心的疼痛

征婦啊！楊柳枯萎
迷了回頭的路
就安心去吧！
別讓他等待
鬼神啊！在如黑暗的夜晚
別讓她再一次失去丈夫

1992年5月7日於西貢

aslan



13

不打算寫的一首詩

BÀI THƠ KHÔNG ĐỊNH VIẾT

● ● ●

不是我兒子。不是我孫子
我也從來不認識他
請看！他還是一個孩子
這樣踢他夠了！這樣打他也夠了！

他有何罪？伯伯啊、姊姊啊
是小偷嗎？不過是個夾肉麵包
讓我替他付錢。這樣夠不夠？
放他走吧，毆打他太多了……

他臉腫脹像一個田螺殼
牙齒鬆動。嘴角流鮮血
也許他沒父，也沒母
常到工地去討些水泥袋……

掙一口東西吃被如此對待
只是對一個小孩，你們何必惡毒？
沒人脫得了關係，當一個小孩子
到今天仍然吃不起一條麵包……

1994年6月1日

14

有一次妳來過

MỘT LẦN EM GHÉ QUA ĐÂY

• • •

有一次妳來過這裡
掉了一根眉毛在地上……

從此……狗吠了親人
遠鳥忘鳴，近魚忘游
我老婆煮焦了稀飯
而我終日坐立發呆……

當時的那根眉毛，現在
變成突然開花的野草……

花兒啊，我跟別人不同
怎敢欺騙老婆來愛妳……

2003 年



15

你是否回下龍灣

EM CÓ VỀ HẠ LONG...

• • •

你是否願意跟我回下龍灣，見證石頭也相愛

當海面中央浮現了夫妻石

草木倒進彼此的懷裡，在月光下纏綿

一分鐘已過去，就不能再找回

山緊抱著雲，風也無法拆散……

我留給妳秋天的憂愁，

當寒霜落在白檀葉上

妳已遇見我，即使我已飄散於藍天

如下龍灣，陽光似海有陽光之美

雨點似山有自己的魅力

妳比過去美麗，也比過去年輕……

我仍在妳身邊。妳怎能知道

就是妳雙脣似乎濕潤的時刻

溫柔地，感覺到手掌的溫暖

當無風時妳的衣裳仍在飄動……

2012 年 01 月 15 日於河內 K 醫院

16

自述

TỰ THUẬT

• • •

我站在各地
我走過各處
我躺下的地方
只能是下龍灣土地……

自從我十八歲那年這塊土地養育我
汗水含著工人階級的鹹味
縱橫在心中濃濃鹽味的海風
表面看似平靜而從未平靜

我茫然望著在寧靜中的鳥兒
孤單地飛不知飛向何方
皎潔的月光下我曾經哭泣
至今仍不懂為什麼……



我曾經戀愛和勤勞地工作
因我知道人生本不測且短暫
我總是覺得自己有罪
向母親遞碗要吃的時候

為能寫出對人民忠實的詩句
我已經走過四十年的風雨
整個社會在消除邪惡
而邪惡仍在人生中傲慢地存在
我站在各地

我走過各處

2000 年 8 月

17

戰火人生

ĐI NGANG THẾ GIAN

• • •

白天裡有黑夜的影子

黑夜裡有日光的身影

欣然的氣象經過花草在運行

經過多少尋找之後

我宣佈

我不是我自己。我什麼也不是……

現在的雲朵，千年前已經飛走

所有的爭奪最後成為虛無

那閃亮的月光

已遮蓋過所有的星星

這青翠地球的存在

完全是偶然而已……

如偶然有我這人生

連我的詩歌也是偶然



像蛇鱗一樣的閃爍
金字塔站著不動仍名聲遠播
善於砍樹的人總不需要斧頭

全部變化得很快
儘管時間依舊從白天到晚上
我不改變

愈新穎愈老舊
走過戰火人生
滿臉傷痕

我僅夾帶著一個金庫
裡面全是月亮的光輝

2003 年

18

無人願意聽.....

CHẴNG AI LẮNG NGHE...

• • •

無人願意聽，雖然他們都知道
人民的聲音正是老天的聲音
當權力進家門

那真理就得在門外……
一輩子只告訴自己

要盡量不做壞事
馬路上見釘子撿起來

或不亂折斷樹苗
偉大的日子是不說謊的日子
以及不抓正在孵蛋的烏媽媽

2003 年



19

最難是知道……

KHÓ THAY LÀ BIẾT...

• • •

最難是知道適可而止
年輕人不好勝，老年人不貪婪
好友結識於貧窮時
能力愈短，嘴巴則愈長……

寧靜中的樹，仍會開花
蒼天不言語，仍是蒼天……

2004 年

aslan

20

若魚兒看到……

CÁ MÀ TRÔNG THẤY...

● ● ●

魚兒若看到魚鉤
無論有多餓也不敢來吃……
諷刺來自於蒼天
做出陷阱來誘惑貪婪的人……

2006 年





21

世上的唯一……

DUY NHẤT TRÊN ĐỜI ...

• • •



世上的唯一
只有一個永遠不改變的
那是死亡
死亡在那裡等
 美麗的微笑……
遠在山中的窮人
 或在首都的總統先生
最後的目的地都是一樣……

在死亡面前，每個人都很漂亮都很好
而美好到哪种程度就在於個人

2007 年

22

「媽媽，我很餓！」

“MẸ ƠI, CON ĐÓI!”

● ● ●

「媽媽，我很餓！」

孩子只這麼一說 卻令人為之動容
最深刻的地方正是最簡單的地方
花枝招展有何用，孔雀的尾巴呀？……

2007 年





23

你站立時……

KHI ANH ĐỨNG...

● ● ●

你站立時 背對著太陽

你自身的影子將會在你前方拉長……

請謹慎如在走鋼索

因為你不知道何時會墜落……



24

自古以來……

TÙ XŪA TÙ XŪA ...

• • •

1.

自古以來在人間
老天製造刀子
 老天又製造砧板
你是什麼人？
 你自己要說出
不是在人生的第一刻
 而是在最後一分鐘……

2.

所有的特權都侵犯到人民
而不公平像足球在滾動
從這個人的腳滾到另一人的腳
安靜是黃金嗎？
 安靜是罪惡……

2008 年



25

自然

TỰ NHIÊN

● ● ●

無論任何信仰
也建立於愚昧之上
損傷於人類的精神
莫過於各位哲學家……

演講人從來不相信
自己說教過的道理
所有理論已聞到霉味
在它剛剛出生的時候……

新的一天又開始
跨過已死的理論……



2005 年

26

星群

NHỮNG NGÔI SAO

● ● ●

夜晚的星群

在天空上

沒有任何意義

名字由我們給予

千年來占星家們

強冠各星群至人類的命運

正在卑微活在地球上

儘管如此我們卻相信那是真理……

為了明天，為了夢想而奮鬥……

我們天真相信這些不切實際

好像沒有子那些信念

我們無法存在至今……

2007 年



27

思考

SUY NGÃM

● ● ●

人人都有自己的不幸
 只不過我們不知道而已
 說到底，那就是
 上帝的仁慈
 讓大家找出疼愛彼此的理由

將憂愁與忌妒忘掉吧！
 讓平安敲每一個家的門
 多一個朋友

不一定會多了什麼
 但是多一個敵人就多了很多
 從四方八方無形的子彈
 將會去找你……

將仇恨與對抗忘掉吧！
 讓平安在每個人的心中找到故鄉……

2010年9月16日於香港

28

還有多少時間……

CÒN BAO NHIÊU THỜI GIAN...

● ● ●

還有多少時間讓那些雲朵
飛回天的盡頭
讓這條河在滔滔海浪間，
找到離散千年的朋友
還有多少時間讓我的詩句
可以跳舞和歡唱
在神聖的汗水裡，讚頌勞動人民
還有多少時間讓我去愛
在戰爭、飢餓中養育我成長的祖國
而我已明白，在這個世間上
沒有任何事物比真理更高
還有多少時間讓我思念妳
當妳冷漠地坐在我面前
月光流瀉在妳的頭髮上
讓我可以痛快地飲盡？……



還有多少時間讓我的身軀化成土
和我的靈魂飛起，隨風飄揚
還有多少時間讓一塊千年
頑固又黑暗的石頭

突然長出樹苗
當聽到
一滴春雨

2012 年 01 月 13 日於河內 K 醫院

aslan

29

站在清化省胡朝城，想念抑齋阮鴈的詩句「覆舟始信民猶水」

ĐỨNG TRÊN THÀNH NHÀ HỒ Ở THANH HOÁ, NHỚ CÂU
THƠ “PHÚC CHU THUYẾT TÍN DÂN DO THUYẾT” CỦA ỨC TRAI
NGUYỄN TRÃI

• • •

當王朝不再合民心
則石城也只是泥土
寶座倒塌在沒有風雨的季节
京城充斥著無數侵略者的臉孔

人民是誰？……

我突然冷顫

宮殿地面到處都是牛糞
擒胡山 / 蘆葦亂飛
天命嗎？怎能知道……

手指頭一簍一簍倒入河裡⁸

無法抵擋胡朝失守⁹

覆舟始信民猶水

抑齋身影動四方狂風起……

1998 年 10 月 29 日於永祿

7. 胡季犛父子被擒的地方。越南封建史家認為這是「天命」。胡季犛為越南歷史中胡朝的開創者。

8. 為興建石城，老百姓的手指頭被石頭壓斷，裝在籬筐裡一桶一桶地倒入河裡。

9. 胡朝滅亡失守於 1407 年。

30

淨江邊

BÊN SÔNG GIANH

● ● ●

淨江將祖國分成鄭、阮兩邊¹⁰

草木未消滅怨恨

南北兩百年紛爭

人骨堆成煮飯的木柴

我站在江邊，兩手垂放

太陽跟波浪一樣高，海口很近

突然想到古詩句，流淚

「悠悠彼蒼兮誰造因」¹¹

江呀，波浪停拍打，聽我說

兩邊鄉村已經連接

「人民的血並不是水」

請不動干戈讓百姓平安……

2010 年

10. 南北紛爭時期約 1600 年至 1777 年。

11. 越南作家鄧陳琨當時《征婦吟》的作品中寫到“悠悠彼蒼兮誰造因”

31

大叻市

ĐÀ LẠT

• • •

我聆聽年老茫茫的歲月
 有多深刻、刺痛的憂愁的萬古
 在佈滿苔蘚的古塔邊，繚繞了古鐘聲
 雲半夢半醒，白了整排松樹

妳尋找何人，紫衣紫得心亂如麻
 我嘴唇碰觸冷淡的陽光
 荒唐的愛情充滿了故事的味道
 模糊環繞在野牡丹的苦味中

憂愁的雨滴一直下在皇帝的寢宮
 皇后衣裳輕搭到永遠
 春香湖¹²的煙波迷濛而安靜
 跟我靈魂契合比紅土還深遠

我們張手張到浪平山 (Lang Biang) 山頂
 美麗呀，妳為何一直不出聲
 我行走

在寂寞的山嶺
 我靈魂飛躍像天空上的絲線……

1992 年 5 月 5 日下午

12. 春香湖為越南大叻市的美麗風景之一。



32

西北

TÂY BẮC

● ● ●

鳥鳴落入沱江¹³ 山的倒影
 石頭喊叫。空中瀑布流瀉而下
 彎曲的坡路橫披著銀雲
 大丈夫的靈魂染紅了森林樹葉

蒙葛昔日，陽光照人臉
 西莊¹⁴ 今朝，捲起了狂風
 蘆葦花隨風滿天飛
 三分天陶醉在萊州風景

滾滾雲朵從身邊的山澗誕生
 突然乳汁般倒入瀑布的肩膀
 寧靜的早晨，葉子如火焰
 斜割開懸崖豎起千尺高

13. 為越南西北部的一條河流，是紅河右岸最大的支流。

14. 為越南西北部的地名。

大自然瘋狂地舞出龍蛇般的舞蹈
想與蒼天比高，山峰一直往上疊
低頭雲飛舞。抬頭雪花飄
再一步，就登天了

天何用！嗚呼！天多麼寒冷
峰何用！嗚呼！
重重的圍困
詩歌拋在半空，江山已聾
我將惆悵放在無窮的空中……

aslan 1994 年 2 月 27 日下午於番西邦峰



33

河江

HÀ GIANG

● ● ●

滂沱而寧靜

血紅的臉在星光中漂流

瀘江穿越黑夜似一個殺人犯

蘆葦花寧靜地將靈魂寄託給白雲……

森林大樹染上層層秋色

西崑嶺高聳入雲

山似在嘶鳴的馬群

在空中

奔騰

同文的嫩草香氣隨風芬芳……

我問了盧江：你為何長流？

我問西崑嶺：

這麼高你會寂寞嗎？

突然看見蘆葦花

我注視著

無力

啊哈！天青、水青、山青、自己青！……

一個人走到花落的季末
我厭倦一切世事百態
將酒灑到白雲上……

1994 年 8 月於鄧安





34

高平

CAO BẰNG

● ● ●

在朦朧的霧靄裡

山似戀愛中的女人

而平江像一封情書

被別人偷拆

石頭砌成牆和許多梯田

冬末樹叢如餘火點綴

深心¹⁵的影子經過馬伏的山坡¹⁶

遙遠的夜路聽馬蹄送別行¹⁷

我遊走過高平的山水

像古時候從軍的軍人

喝了一杯烈酒

竹林天空上懸掛著月亮……

1998 年 12 月 6 日於高平

15. 深心 (Thâm Tâm) (1917–1950) 是越南的詩人、編劇家。

16. 深心往生之處。

17. 〈送別行〉(Tống biệt hành) 為深心有名的詩作。

35

鬥雞石¹⁸

HÒN GÀ CHÔI ...

● ● ●

鬥雞石！正是兩隻鬥雞
若船左轉另外一邊
鬥雞石變成如鯉魚悠游的模樣

全部都改變
哪怕牢固堅硬似石頭
換個角度看，這樣就好

2004 年

aslan

18. 鬥雞石是下龍灣一個有名的美景。



36

芒街市

MÓNG CÁI

• • •

巍峨的城牆
迷惘牽牛花的攀爬
城市變荒蕪的丘陵
雜亂的白蘆葦

舞池去哪了？
閃爍了笙歌徹夜
樹蔭下的黑影
是船上黃色的燈火

江水流無聲
淹沒了天上的星星
悚然的燕尾屋頂
戰壕旁的傾斜

我怎能知道
何事已發生
古今的惆悵
侵蝕我靈魂……

軍人去挑柴
身影沒入高聳的蘆葦中
世態多麼茫茫
哪知該喜還是憂……

1984年2月17日晚上於海寧

37

河仙

HÀ TIÊN

● ● ●

我從沙尾¹⁹來風停在越門，雨下在塔占²⁰

北部風景，南部景色

成為酒味，成為妳的香唇

欣賞父子石²¹的月亮升起雲飛過石洞²²，星昇在東湖²³奈角此處掉落了許多胡桐²⁴

從心深處知道秋天已經到

我坐在千層樹的樹蔭

江山如同手裡的扇子

妳步入今晚的舞會

以歡唱來彌補隔離的日子……

1999年11月3日於奈角

19. 在越南（細長）S字型的海岸線中，「沙尾」為第一地點，而「奈角」則為最後的地點。
奈角位於南部堅江省河仙市。

20. 「塔占」為占婆佛塔。

21. 「父子石」越南南部堅江省海邊的一個岩石風景。

22. 「石洞」為越南的地名。

23. 「東湖」為越南的地名。

24. 「胡桐」為樹名，常見於奈角。



1

IÚ--Ê AH! (ANH BẠN ƠI)

• • •

Iú--ê ah, lí m̄-thang koh háu
 Tī thiⁿ-chhiⁿ pōe-phōaⁿ hā...
 Lín sim-ài ê a-ná-tah í-keng lî-khui
 I beh kè khì h̄ng-h̄ng ê Tâi-oân
 In-ûi i koh ũ lâu-bú ài hōng-thâi...

Iú--ê ah, chhiáⁿ lí m̄-thang koh háu
 Tī chhêng-á-chhiū siok-bók ê chhiū-ńg lîn...
 Lín sim-ài ê a-ná-tah í-keng lî-khui
 I beh khì Hân-kok chiáh thâu-lō'
 Tī hia kè hō' thâu-ke
 Thâu-ke hòe-sò' pí in lâu-pē khah chē...
 In-ûi i su-iàu chiⁿ kā in lâu-bú tàu khí chhù...



Lú--ê ah, chhiáⁿ lí m̃-thang koh háu
 Tĩ hái-éng khí pho-lōng ê hái-kĩⁿ
 Lín sim-ài ê a-ná-tah í-keng lĩ-khui
 I hông bē khi khoah-bóng-bóng ê Tiong-kok
 Bô lāng chai-iáⁿ i án-chóaⁿ kòe-oah...
 In-ũi i ka-tĩ m̃-chai hông bē--khi à...

Lú--ê ah, chhiáⁿ lí m̃-thang koh háu
 Tĩ ták só-chāi...
 Hō kè khi hñg-hñg ê in ē-tàng an-sim
 In-ũi ài lín ê a-ná-tah
 Mã bô siūⁿ beh án-ne...

2010 nĩ

2

Ū CHIÚ-KAN THANG BĒ BÔ?

(CHUYỆN CÔ CA SĨ VÀ CON ĐỒNG TRẮNG)

• • •

Chít-ê chò-sit ê lău-hòe-á
Pái leh pái leh teh khioh chiú-kan
Bô lăng chai i tui tó-úi lăi
In ũ siáⁿ chhin-chiâⁿ pêng-iú...

I tòa tī chháu-liáu-á
Ū khe-chúi ê kiô-kha
Thiⁿ-kong bô sioh--i, hō' i é-káu koh chhàu-hĩⁿ
I ê sè-kài m̄-bat ũ siaⁿ

Ták-kang m̄-chai kiâⁿ gōa-chē lō'
Keng-kah-thâu ê kan-á koan-á
M̄-chai bē gōa-chē hō' hoàn-á à
Hoàn-á bē hō' tióng-pôaⁿ, tióng-pôaⁿ koh kau hō'
tōa-bē

Háp-chhiùⁿ-thoân:

Ū chiú-kan thang bē bô?

Ū oh! Ū oh!

*Koa-siaⁿ ùi lăng ê ũn-miā chhiùⁿ khí
Thiⁿ ah! Siáⁿ-mih sī ũn-miā? Thòng-khó' tui tó-úi lăi?
Chō-sêng bû-sò ê kiát-chok...*



*

Hit kang e-pó, hiông-hiông khoaiⁿ chít chiah káu-á
 M̄-chai tui tó-ũi lăi, it-tít tĩⁿ-tòe lău-hòe-á
 “Lí kám mǎ chhiũⁿ góa?” lău-hòe-á mǎ hit chiah káu
 Iông chhiú un-un-á so i ê hoe-chháu...

Kau-á kám-tōng kah chĩⁿ lău-hòe-á ê chhiú
 I bák-sái liàn lǎh-lăi
 “Góa ũ phóaⁿ ah” lău-hòe-á án-ne siũⁿ
 Hām káu chò-hóe tǎg-khì...

Lău-hòe-á khioh bē-chiό pháiⁿ-tāng-kũ-siah
 Chin chē lăng hó-sim sàng i
 P̄ng hit chiah kó-chui káu ê hok-khì
 Só-pái i khioh khah chē

Hit chiah lǎa-phòe-káu, chēng kha phak-phak
 Iông sau-siaⁿ ê kiò-siaⁿ, bóa-á it-tít hàiⁿ
 Lăi piáu-tát tui thau-ke ê un-chēng
 In-ũi i bē-hiáu kóng lăng-ōe...

Háp-chhiũⁿ-thoân:
Ũ chhiú-kan thang bē bô?
 Ũ oh! Ũ oh!

Só-ū ê put-hēng lóng ē tú tiòh pang-chān
Siūⁿ tiòh hia ê siān-liông-lâng
Chit-ê sè-kan ē ke chin súi...

*

Hít kang e-po, lōa-phôe-káu khiú lâu-hòe-á
 Kàu chit-ê chháu-pû...tī soaⁿ-khàm piⁿ
 An-niâ-ôe! Ū chit ê cha-bó' gín-á kui-sin-khu káu-hiā
 Ká-ná sí--khì ê khoán bē-tín-bē-tāng...

Lâu-hòe-á tōa-siaⁿ hoah, i jîn-seng thâu chit pái
 hoat-siaⁿ
 Sui-bóng kan-taⁿ e e e ê siaⁿ, m̄-chai teh kóng siáⁿ
 Lâu-hòe-á kā phō khí, cha-bó' gín-á hiông-hiông
 Thián-khui bák-chiu, chin-chhiūⁿ tú tiòh kùi-jîn...

Lâu-hòe-á kám-siā thiⁿ-kong peh-á sù i chit ê gín-á
 I iông só-ū ê sai-khia iúⁿ-chhi i
 Lâu-hòe-á ê saⁿ-tòng piàn chió...m̄-koh cha-bó' gín-á ê
 saⁿ hām gû-ni
 Kâng-khoán hiah phang hiah tiⁿ

Lâu-hòe-á bô hoat-tō' lí-khui-kha, tû-hui gín-á khùn
 Sam-put-gō-si i khi khe-á liáh hî hê
 I chú môai mā kā gín-á phō leh
 Iông e e e ê siaⁿ phiàn gín-á khùn...



Kan-taⁿ chhun lōa-phōe-káu khi khioh kan-á
 I khi chhan-thiaⁿ khioh
 Chit pái kā chit ê
 Cháu lăi cháu khi ká-ná bé sio-jiok...

Jit-si cha-bó' gín-á hām káu-á sng
 Âm-si mā chhiūⁿ hó pêng-iú khùn tàu-tin
 Hit ê hông pàng-sat ê cha-bó' gín-á
 Chin kín tō tōa-hàn...lú tōa lú súi...

Cha-bó' gín-á hām lâu-hòe-á sì-kè khi cháu-chhiūⁿ
 Chhiūⁿ chhut i ê jîn-seng
 Kā sim-chiāⁿ phó' chò' khek
 Hō' thiaⁿ-chiòng bāk-sái lâu bē-li...

I chhiūⁿ pái-kha lâu-hòe-á ê kò-sū
 Lōa-phōe-káu tòe tī piⁿ-á khioh chiⁿ
 I chhiūⁿ ũ khe-chúi lâu ê kiô-kha
 Hia ê chháu-liâu-á ká-ná sian-kéng

Háp-chhiūⁿ-thoân:

Ū chiú-kan thang bē bô?

Ū ôh! Ū ôh!

*Kúi loh chheng ki chhiú giáh koân-koân
 In hông-hiông khoàiⁿ hit chiaⁿ káu
 Hām lâu-hòe-á pái leh pái leh teh kiāⁿ...*

*

Hit kang e-poí, ũ chít ê siâu-liân ê chok-khek-ka
 Bat tī ke-á-lō' chò cháu-chhiùⁿ gē-jîn...
 I hoat-hiân cha-bó' gín-á ê hó koa-âu
 Súi kā i siâu-kài hō "Ng-kim Tiū-sūi" ê hì-ĩⁿ

Cha-bó' gín-á súi piàn âng koa-chhiⁿ
 Sî-kè beh hām i chhiam-iok
 I chhiùⁿ kah bē-kì-tit ka-tī ê chún-chāi
 Chhun chhe-liâng ê koa-siaⁿ

I thàn gōa-chē chiⁿ...sng bē lī
 I bāng-sióng ka-tī iāⁿ kòe só-ū ê koa-chhiⁿ
 It-tit chhiùⁿ, chhiùⁿ kah thian tē kám-tōng
 I ê miā-siaⁿ lú lāi lú tháu, lāng-lāng to bat...

Hit chít kang àm-mī, i tng teh chhiùⁿ Gē-kài Jîn-seng
 Hiông-hiông chiap tióh lāu-hòe-á kòe-sin ê siâu-sit
 I ê koa-siaⁿ ná hoeh bunn chhut-lāi
 Koan-chiòng thiaⁿ kah lú chhi-bē...lú hán-hoah...

Háp-iok bē-sái chhú-siau
 I kan-taⁿ ē-sái kè-siok chhiùⁿ...
 Siâu-liân ê chok-khek-ka thē i an-chòng lāu-hòe-á
 I tòe cha-bó' gín-á ê koa-siaⁿ...tī ke-á-lō' ián-chàu...



Háp-chhiùⁿ-thoân:

Ū chiúⁿ-kan thang bē bô?

Ū ôh! Ū ôh!

*Kúi lōh chheng ki chhiúⁿ giáh koân-koân
Siáng ē-tàng liáu-kái chok-khek-ka ē khîm-siaⁿ
Hām bô thê-sek ē ài-chêng...*

*

Cha-bó' gín-á tng-lâi ē sî, pha-hng ē chháu-liâu-á
í-keng pang
Lâu-hòe-á ē bông piàn chháu-á-po'
Chháu-á-po' téng-bîn sî lōa-phôe-káu ē kut-thâu
Cha-bó' gín-á chiúⁿ tī bông-không

I ku tī hia háu kah bô siaⁿ
Bák-sái lâu bák-sái tih
I iā-chîⁿ, kâ chîⁿ iā chiūⁿ thiⁿ-téng
Piàn-chó chhui-kô-kô ē chóa o'péh poe...

Āu-lâi cha-bó' gín-á piàn siáⁿ khoán...bô lāng chai
M̄-koh i ē koa...tī bú-tâi iáu chin chhèng
Thiaⁿ-chiòng kâng-khoán tàn chîⁿ tàn bē thèng
Ū ôh! Ū ôh!...

Kim pau gîn ôh...

Siàu-liân ê chok-khek-ka kâng-khoán tī ke-á-lō'
ián-chàu
I ít-tit àm-loân hit ê cha-bó' gín-á, khîm-siaⁿ hiah
chhin-chhiat hām chhe-liâng...
I kha-pō' thêng tī Ng-kim Tiū-sūi hì-īⁿ

Ká-ná khòaⁿ tiòh cha-bó' gín-á teh chhiùⁿ Gē-kài
Jîn-seng
Hiông-hiông siàu-liân-lâng hūn--tó...tī chháu-á-po'
Kui-ê thiⁿ-téng lóng sī koa-siaⁿ
Kúi loh kī chhiú giáh koân-koân...
Ū oh! Ū oh!...
Kim pau gín oh...

Háp-chhiùⁿ-thoân:
Ū chhiú-kan thang bē bô?
Ū oh! Ū oh!

*Kúi loh chheng kī chhiú giáh koân-koân
In hiông-hiông khoàiⁿ tiòh liú-lōng ê chok-khek-ka
Hām i kóng bē chhut chhiù ê sîn-sèng ài-chêng...*

2016 nî



3

SÈNG-CHIÀN-SŪ SÀNG CHA-BÓ'SUN-Á KHÌ GŌA-KOK CHÒ CHA-BÓ-KÁN

(CỤ CHIẾN TIỀN CHÁU GÁI
ĐI GIÚP VIỆC GIA ĐÌNH Ở NƯỚC NGOÀI)

• • •

Cha-bó'sun-á í-keng thông-kòe pòe-hùn
Ē-hiáu jiū thō-kha hām thīⁿ liú-á
Ồ ē-hiáu hōng-thāi siàu-iā
Théh khí-thok ē-sī ài chai kúi leh

Ồ ē-hiáu tī châu-kha chiáh chhìn-png
Ồ ē-hiáu hâu bô lāng chai...
Khah chá bông kok ē kàu-hùn
Chit-má soah ēng ē tiòh

Phah pāi ték-jîn 30 nî
Tī khong-sip ē sī khiā thēng-thēng
Jū-kim sànn-chhih iau kah giáh koái-á mā ē chhoah
Sèng-chiàn-sū soah tiòh lō-piⁿ sàng cha-bó'sun-á...

1998 nî 6 goèh

4

CHÌT-Ê PÊNG-IÚ Ê BÓ-KHÌ TÂI-OÂN
CHÒ CHA-BÓ-KÁN Ê LÂU-ÔE
 (LỜI MỘT NGƯỜI BẠN CÓ VỢ ĐƯỢC
 CHỌN ĐI LÀM ÔSIN Ở ĐÀI LOAN)

• • •

Liát-sū ka-têng iu-sian

Seng keng lí chò cha-bó-kán

Thô-thòaⁿ-giáp tng teh chhài-goân¹

Tó-ūi ũ thau-lō¹ tó-ūi khi

A-ná-tah chò lí khi

Koh tiū-tū tō bô ah

Ták kó¹ goéh kang-chu 800 Bí-kim

Kám-un thiⁿ-kong-peh-á hō-lán chit-ê kī-hōe...

Góa ē kái chiū kái sek

Chiàu-kò¹ lâu-bū kàu-iók kiáⁿ jī

Lí tiòh ē-kī-tit sêng-kong tò-tńg-lâi

Lí iáu sī hiáh nīh súi...

Pêng-iú kóng soah soah hàiⁿ-thâu

Bàk-kho¹ âng-âng lāng bāng-bāng

Tiong-liân cha-po¹-lāng ê bàk-sái

Póe bē lī...

1999 nī

¹ Kong-goân 1999 nī Oát-lâm thô-thòaⁿ chóng-kong-si goân-té àn-sng beh tōa chhài-goân hām lûn-khu hiòh bô sin ká.



5

CHIT KANG, HIT KÓ GOEH...

(NGÀY NÀY, THÁNG NỌ...)

• • •

Chit kang, hit kó goeh, hit nĩ
 Hiông-hiông tĩ chiú-tiàm tú tiòh i
 Tàk ki chéng-thâu-á lóng kòa kim chhiú-chí
 Gĩn-sek ê phōa-liān hām phōe-saⁿ
 Thiaⁿ kóng i sĩ lâu-chhang--ê
 Bé-bē chhiⁿ-hòe sàng kàu chng-kha...

Chit kang, hit kó goeh, hit nĩ
 I tĩ *hotel* kau tiòh chit-ê thui-á
 Thui-á chiok gâu seng koaⁿ
 Chit-ê-á só-tiúⁿ chit-ê-á chhi-gĩ-oân
 Nĩg ê lám tĩ cháu-lông
 Sio-chim liáu tō sio-chio khi lâu-téng...

Chit kang, hit kó goeh, keh tĩg nĩ
 Khoàiⁿ tiòh i ũi chí-moãi-á siōng-khò²
 Kiong-hí i chò kàn-pō à
 Koh seⁿ 2 ê gín-á, hun 2 giah kià chhi
 Chit-ê sēng sím-phòⁿ-tiúⁿ
 Chit-ê...sēng...hái-koan kiók-tiúⁿ...

2008 nĩ

² Choan-mĩg ũi beh kè khi Tái-oân ê chí-moãi-á khui ê khò-tēng.

6

CHÌT-KI PÍⁿ-TAⁿ**(CHIẾC ĐÒN GÁNH CONG)**

• • •

Goán a-má ũ chít ki oan-khiau ê píⁿ-taⁿ
 I kui-sì-lâng taⁿ hit ki píⁿ-taⁿ
 Bô-lûn lõ gōa kút, tàⁿ gōa tâng, keng-kah gōa thiàⁿ
 Kiâⁿ chít pō, bák-sái tō tih iân lõ...

A-má ê siang-kha ná tek-ko
 Ũ chít pái i khi hng-lō' taⁿ tâng tàⁿ
 Kút chít tó soah peh bē khi-lâi
 Tâng tàⁿ teh tī i ê heng-khám chêng...

Goán lâu-bó kâng-khoán taⁿ hit ki píⁿ-taⁿ
 Thè lêng taⁿ tàⁿ teh tâng
 Keng-kah thâu ê píⁿ-taⁿ ũ gōa khiau
 Lâu-bó ê kha-chiah tō ũ gōa khiau

Tàk-pái hông-hun tek-phō jít-thâu lòh-soaⁿ
 Góa tī chng-thâu tán a-bú tng-lâi
 O-iā teh tī a-bú ê keng-kah thâu
 I iáu tī khe-po' taⁿ soa-chiòh



Kòe liáu 10 gōa nî góa iáu ē-kì-tit
 Ū chit pái a-bú teh chit-ē io-chiah-kut tng-khì
 A-bú thèh chit me thō-tāu hō' góa
 Ná khòaⁿ ná liàn bák-sái...

Kin-á-jit góa kā hit kì pīⁿ-taⁿ at hō' tng
 Ōaⁿ chò chit tòi chia tī chhân-hōaⁿ-á lō' cháu
 A-bú chhiò chhiò, bák-sái kām bák-kīⁿ
 Kóng háp-chok-siā tòa lāi hēng-hok ê jîn-seng...

1960 nî tī Tī-tiân
 aslan

7

CHNG-THÂU PÂI-LÂU (CỔNG LÀNG)

• • •

Thâu-chít-pái góa ì-sek tiòh chók-kok ê só-chāi
 Hng-hng ê tē-pêng-sòaⁿ lóng sī pèh-hùn hām jít-kng
 Lâu-jíat ê koa-siaⁿ ká-ná thián-khui ê khoe-sìⁿ
 Tek-phō-ńg hō kha-pô kám-kak liàng-ì

Hí-lók ē tòe nî-hòe cheng-ka ê só-chāi
 Chút-bí ê phang-khùi, cheng-khū ê cheng-siaⁿ
 Àm-sí hiông-hiông kiaⁿ chhéⁿ ê chhèng-siaⁿ
 Lâu gū bōa tek-á-mng, gū-lê tī goèh-kng hā siám-siám-sih

Chia ũ gōa-chē tãi ê ài hām hùn
 Chng-thâu siàu-liân-lâng chhióng-hong chò-peng ê kha-ìn
 Gín-á ê kha-ìn tǎh tī lâu-pē ê kha-ìn bín-téng
 Lâu-bú sa-bui sa-bui ng-bāng kong-bêng ê bī-lái

Góa kiáⁿ kòe ngó kok phang-bí ê chng-thâu pài-lâu
 Kiáⁿ kòe kiát-hun kùi-chiat ê chng-thâu pài-lâu
 Ká-ná lâu-bú thiàⁿ kiáⁿ ê chng-thâu pài-lâu
 Chhiâ chhiâ ê tōa-phàu hām o-pèh poe ê chhèng-chí

Tiòh sng nng kòe chhiū-nâ liâu kòe khe
 Góa khòaⁿ tiòh chng-thâu pài-lâu iáu teh kim-kim siòng...

1965 nî 10 goèh tī Kam-chià-chéⁿ



8

TÌ KIP-KIÙ Ê PÔNG-KHANG LÃI

(CHUYÊN TRONG HANG CẤP CỨU)

• • •

Chit-ê sin-khu ũ hóe-iòh bī ê cha-bố' hiông-hiông
cháu jip pông-khang

Bô gōa kú i khai-sí ũ chhui-chūn

Chhiú-sut-tâi piàn chiap-seⁿ-tâi

Lán kā thiàⁿ-thàng thun lòi, bô-lâng kam ai-kiò

Thang hō i pêng-an kā gín-á seⁿ--lòh-lâi

Beh hō i pêng-an kā gín-á seⁿ--lòh-lâi

Chà-tôaⁿ hiông-hiông piāng--khui, lí ũ án-nóa bô?

Siáng liâu ē tiòh só-ū ê kan-lân hām hong-hiám

Góa thiaⁿ tiòh keh-piah teh chhoán-khui ê siaⁿ

Khang-chhui khah thiàⁿ mā m-káⁿ ai

Thang hō i pêng-an kā gín-á seⁿ--lòh-lâi

Beh hō i pêng-an kā gín-á seⁿ--lòh-lâi

Só-ū ê lâng lóng kā sim-su chip-tiong tī i hia

Tī khong-sip tiong chhut-sì ê gín-á

Sī kī-biâu ê gín-á

Bī-lâi ē án-chóaⁿ? Goán lóng chin kín-tiuⁿ

Tán-thāi ê sî-khek chhiūⁿ giú ân ê soh-á
 Tú-tiòh âng-eⁿ-á ê khàu siaⁿ chiaⁿ tng--khì
 Âng-eⁿ-á ê khàu siaⁿ
 thàng kòe goán ê sim-koaⁿ

Chhiūⁿ loah--lâng ê sih-nà
 Tàk-ke lóng hoaⁿ-hí kah tiô khí-lâi
 Hit ê lâu-bó mã hoaⁿ-hí kah bē-kì-tit thiám
 Chhun chhiúⁿ kā so khòaⁿ sī cha-pō iah cha-bó...

Sui-bóng bô lâng chai hit ê lâu-bó sī siáng
 M̄-koh i ká-ná lán ê chhin-lâng
 Góa chhun-chhiúⁿ beh kā piⁿ-á ê lâng kiò chhéⁿ, i
 í-keng lí-khui sè-kan
 Chhùi-tún hō chhùi-khí kā nōa, mã bô hìⁿ-haiⁿ
 pòⁿ siaⁿ

Hō âng-eⁿ-á chhut-sì
 Tī pêng-an ê sî-chūn...

1972 nî 7 goeh tī Hông-ki



9

SIŪⁿ TIÒH THÓ·TĒ KÁI-KEK HIT CHŪN Ê CHÌT-Ê TÓNG-OÂN

(NHỚ MỘT ĐẢNG VIÊN TRONG CẢI CÁCH
RUỘNG ĐẤT)

• • •

Tú hō i kái-hòng ê chò-sit-lâng
Í-keng kā i thoa khi chiòh-hoe-tháng hia
Tùi i khui-chhèng, m̄-koh siòng bē chún
In ê chiú kan-taⁿ koàn-sì giáh tī-thâu niá

Kút tē it ē, bīn sūi phùn hoeh
Tī hui-hiám ê sī-chūn, i iáu siòng-sìn kek-bēng
I iōng chiáh nī ê khui-lát teh hán-hoah
Tông-chì ah...

Ah...

1980 nī 2 goéh chhe 3 tī Tī-tiân

10

KIM CHÍM-PÔ (BÁ KIM)

• • •

Kim chím-pô in tau tòa tī chià-hng āu
 I tī gîm-chîⁿ kha pō' pîn-nhng
 Thô-oe-á chú-png, khùn tek bîn-chhng
 I ê seng-oáh chin kán-tan

In tōa-hàn-kiáⁿ tī kong-chiàm *Do Cat*³ ē-sî kòe-sin
 Tē-jī ê hâu-seⁿ tī kái-hòng *Sai Gon*⁴ ē-sî hi-seng
 Ūi chó-kok kì-kong ê siúⁿ-chng

Bô tah tī piah téng
 Àng-keh-toh téng mã bô 2 ê hâu-seⁿ ê siòng-phìⁿ

Khang-chhùi ũ gōa chhim kan-taⁿ i chai-iaⁿ
 Pòⁿ-mê tiám teng-á-hóe
 Kim chím-pô tiám-tiám khòaⁿ i ê liát-sū pó-chō-kim
 Iōng chhiú hó-leh-á ká khng lòe àng-á lăi

Kim chím-pô lóng bē kè-kàu sáⁿ
 Khah-chá leh liáh chîm-á, chit-má mã kâng-khoán
 Chhiú-pôⁿ lóng sī liâu-hûn
 Liáh chîm-á ê tek-lí-á tiāⁿ tiàu tī piah-téng

³ *Do Cat* sī Oát-lâm Tian-pian-hú ê chit-ê só-chai. Hit ê só-chai in-ūi ũ Hoat-kok ê su-lêng-koⁿ *Do Cat* chū-iaⁿ, só-i hō chit-ê miá. Tian-pian-hú chiàn-iáh tī 1954 nî hoat-seng, sī kîn-tāi chhiok-sú Oát-lâm tòk-líp ê 1 tiūⁿ tiōng-iàu chiàn-iáh.

⁴ *Sai Gon* sī Ô'Chì-bêng chhī ê kû-miá.



Piān nā kòe-nī, úi-oân lóng ē sàng mih-á
 “Tian-pian” pài ê hun, “Chi-ná” tê-bí 1 pau
 Kim chím-pô pài liáu tō kā hē leh
 I thái ē ēng che!

Kim chím-pô khiau-ku khiau-ku, thâu-mò té-té
 I sì-kè khi bē chím-á kòe-oah
 Piān ũ sai-khia i tō bé pōng-bí-phang
 Pun hák-seng gín-á chiáh...

Hit kang chái-khí, teng-á-hóe iáu teh tōh
 Àng-á tī sin-piⁿ...m̄-koh Kim chím-pô í-keng bô
 chhoán-khùi ah
 I chín un-jiū m̄ chín pêng-chēng
 Ká-ná m̄-bat oân-thàn kòe chit-ê sè-kan

Chû-pi lêng-hùn hām thiⁿ-tē chò-hóe
 Kim chím-pô ká-ná iáu tī leh, m̄-koh tī Thian-kok à
 Góa siang chhiú háp-chiáng
 Tī chit tè chhui-chhiⁿ ê chhân-chng thó-tē

1988 nî

11

LÕ-PIⁿ (BÊN ĐƯỜNG)

• • •

Thòaⁿ-kang thêh niû-phiò khi chhī-tiūⁿ⁵
 Góa ũ 3 bân, ũ siáng beh chhut-kè?
 Chèng-hú ê bí, liân khiàm 4 kó goêh
 Gún tau ê gín-á kin-á-jit ài koh iau pak-tó...

I iáu ũ 1 hūn kang-giáp-pŏng thang chiáh
 Kut-lát ke ố--kóa thang that gín-á ê chhui-khang
 Ke chhut-lâi ê kang-chu sng lòe niû-phiò
 Góa ũ 3 bân, ũ lāng beh chhut-kè bô?

Kū-àu-kū-chhau ê nâ saⁿ, âng-sek ê ìn-á
 Kang-lāng ê bīn-iōng chin kó-i
 Chhiūⁿ chiáu-á khoàiⁿ tiōh chhiū-ki mā ē pháiⁿ-sè
 Lāng kiaⁿ hō i pián--khì
 Ê siám tō siám--kòe

Thòaⁿ-kang khòaⁿ hia ê jîn-kūn, sim sng-sng
 Chhiūⁿ chiam oe, hiông-hiông hoah
 Bián 1 bân mā bô iàu-kín
 Jîn-kūn lú siám lú hŏg

⁵ Thòaⁿ-khòng kong-si chhi iōng niû-phiò hù kang-lāng ê sin-súi, 6 kó goêh āu tō sit-pāi hui-tū.



Thòaⁿ-kang m̄-chai koh ē-tàng chhòng-siáⁿ
 I chhiú gĩm he ũ tng âng-sek ìn-á ê niū-phiò
 Chhī-tiūⁿ ê lāng lú lāi lú chió
 chhun i kó-toaⁿ 1 khò lāng
 Ká-ná chók-kok bó sī-kī ê tâng-siōng...

1988 nī tī Éng-khe



12

KĀ CHÌT-Ê PENG-Á Ê KHAN-CHHIÚ SÀNG-PIÁT

(TIËN MỘT NGƯỜI VỢ LÍNH)

• • •

Sim-chōng tiāⁿ 9 kang à, bîn-sek iáu hiah âng-gê

I sī oáh iáh sī kòe-sin à?

Cheng-hū⁶ ah! Im-hú ê lō-oan-khiau koh o-àm

Chhiáⁿ chhiú thêh liú-ki tńg-khì Thian-kok ah!

Cheng-hu⁷ bô tńg-lâi, i bô m̃-tiòh

Khan-chhiú siōng-bóe ê hêng-iáⁿ

tī khong-sip lâi-té chhut-hiān

Sī-kan thê i khâm hoe-chháu ê thán-á

Ang-sài tī thiⁿ-chhiⁿ pōe-phōaⁿ hã ê lō-piⁿ khùn kah

chin loh-bîn

Cheng-hū ah! Sê-kan

chin-chê oàn-thàn hām oàn-giát

Kòe-kiò ah, chhin-chiāⁿ lóng chiáu kàu à

I bô siong-sìn ang-sài í-keng hi-seng

Tō sng i ê chiàn-iú bô pò^a ê tńg-lâi

Tī bông-bông choát-bōng tiong tán-thāi

⁶ “Cheng-hū” sī kí ang-sài khi chò-peng, tī chhù lín kò ‘ka-têng ê bó’.

⁷ “Cheng-hu” sī chhut-gōa chò-peng tòe kun-tūi khi chham-ka chiàn-cheng ê peng-á.



Tiāⁿ tiāⁿ tī pòāⁿ-mê kiaⁿ--chhéⁿ
 Hiông-hiông ũ 1 ê sêng i ê lāng-iáⁿ
 tī tiām-m̄ng-kháu chhut-hiān
 I hoaⁿ-hí chit-ē koh sūi poah lōh soaⁿ-kha
 Sī lāng-kheh jip-lâi bé hun
 Bé liáu tō cháu, lāng-kheh sī bû-kò--ê

Cheng-hū ah!
 Chhiáⁿ thèh liú-ki
 Tng-khì jîn-kan...

Sim-chōng tiāⁿ 9 kang à, bīn-sek iáu hiah âng-gê
 I ká-ná tī tah-bū ê àm-iā khòaⁿ tiōh ang-sài
 Bák-chiu kim-kim bák-sái kām tī bák-kīⁿ
 Hoaⁿ-hí hām thòng-khó m̄-nā sī chit-ê lāng sêng-siū

Koaⁿ-chhâ chhat chò kiô-á-sek ê hông-hun
 Thiⁿ-chhiⁿ mā hòa chò lāh-tiâu ê chu-lūi
 Tī i ê bīn-chêng, chiàn-cheng í-keng siā-bō
 Tī ióng-kám hām kiau-ngō' chi-hā...

Cháu bô saⁿ-sî, ang-sài bô chõe
 Chháu-á-pò khah chhùi-chhiⁿ, mã bô-hoat-tō
 am-khám thó-tē ê thiàⁿ

Cheng-hū ah! Liú-ki lian--khì à
 Nā tī hōe-thâu ê lō̍ lín phàng-kiàn
 Tō an-sim kòe-kiô!
 Mài hō̍ i tán ah
 Kúi sîn ah! Tī ó-àm ê àm-mī
 Mài hō̍ i koh chit-pái sít khì ang-sài

1992 nî 5 goēh chheh 7 tī Se-kòng

aslan



13

BÔ ÀN-SÒNG SIÁ Ê SI

(BÀI THƠ KHÔNG ĐỊNH VIẾT)

• • •

M̄-sī gún kiáⁿ mā m̄-sī gún sun
 Góa kui-sì-lâng m̄-bat khòaⁿ kòe i
 Lín khòaⁿ! I iáu gín-á niâ
 Án-ne kã that kã chàm í-keng ũ kàu giáh à

I ũ siáⁿ chõe? Ũ-liông ê a-peh a-chí ah
 I kám sī chhát-á? M̄-chiah 1 tè kauh bah ê pháng niâ
 Góa-chẽ chiⁿ góa thè i lạp. Án-ne ũ kàu bô?
 Pàng i khi lah, chàm ũ kàu thiám ah...

I ê bìn chéng kah ná mī-ku
 Chhùi-khí tìn-tong hàiⁿ, chhùi-kak lâu-hoeh
 Hoãn-sè i bô pē bô bó
 1 khó lêng tiāⁿ khi kang-tē thó ăng-m̄ng-thô tē-á...

Thó 1 chhùi chiah niâ soah hông chàm kah án-ne
 I iáu sè-hàn, mài hiah khok-hêng
 Bô-lâng ē-tàng thoat-chõe, tng chit-ê gín-á
 Kàu taⁿ iáu bô chài-tiâu chiah 1 tè pháng...

1994 nî 6 goeh chhe 1

14

Ū CHÌT-PÁI LÍ BAT LÂI CHIA

(MỘT LẦN EM GHÉ QUA ĐÂY)

• • •

Ū chít-pái lí bat lâi chia

Lak 1 ki bák-chiah-m̃ng tī thō-kha...

Ùi hit tang chūn...káu ē pūi chú-lâng

Chiáu-á é-káu, hī-á pái-kha

Khan-chhiú chú ē moai piàn p̃ng-phí

Ah góa, kui jīt chē leh gōng-sîn gōng-sîn...

Hit tang-chūn ē hit ki bák-chiah-m̃ng, chit-má

Hiông-hiông piàn-sêng khui-hoe ē iá-chháu

Súi hoe ah, góa hām lâng bō-kâng

Góa thài káⁿ pàng bó chhī sè-í...

2003 nî



15

LÍ KÁM Ū BEH TNG-LÂI HĀ-LIÔNG-OAN...

(EM CÓ VỀ HẠ LONG...)

• • •

Lí kám ū ì-goãn hām góa tng-lâi Hā-liông-oan
 kiàn-chèng chiòh-thâu mā ē sio ì-ài
 tng hái tiong-ng phû-chhut ang-á-bó chiòh
 Chháu-bók lám sio-óa, tĩ goèh kng hā un-chùn
 Chia h kòe 1 hun-cheng tō chhōe lóng bô
 Soaⁿ kã hùn lám tiâu-tiâu, hong mã bô châi-tiâu kã in
 thiah-sòaⁿ...

Góa kã chhiu-thiⁿ ê ut-chut lâu hō lí
 tng hân-song lóh tĩ pèh-tôaⁿ-hiòh
 Taⁿ lí tú tiòh góa, tiòh-sèg góa tĩ hùn tég phiau-
 phiat
 Chhiūⁿ Hā-liông-oan, jít-thâu-kng chhiūⁿ hái-éng
 Hō-chúi mã ná sóaⁿ hiah súi
 Lí lú lâi lú súi mã lú siàu-liân...

Góa iáu tĩ lí sin-piⁿ. Lí thái ē chai?
 Tiòh-sĩ tng lí chhui-tùn kám-kak tâm-tâm ê sî-chūn
 Khin-khin-á kám-siū tiòh chhiú-pô ê un-loán
 Bô hong teh chhoe lí ê saⁿ mã ē tín-tāng ê sî-chūn...

2012 Chiaⁿ--goèh 15 tĩ Hô-lâi K pēⁿ-ĩⁿ

16

SIM-LĀI-ŌE (TỰ THUẬT)

• • •

Góa khiã--kòe
 tòa--kòe chin chē só-chāi
 Góa tó--lòh-lâi ê
 Khó-lêng sī Hā-liông-oan...

Chū góa 18 hòe khai-sí, í iúⁿ-chhi góa
 Kōaⁿ-chúi ũ kang-lâng ê kiâm-sng-bī
 Sim-koⁿ-lāi chhàng tiòh kiâm-kiâm ê hái-hong
 Khòaⁿ khí-lâi chin pêng-chêng soah bô-iaⁿ

Góa bâng-bâng khòaⁿ thiⁿ-têng ê chiáu-chiah
 In m̄-chai beh poe tui tó-ūi khi
 Góa bat khâu hō goeh-niū thiaⁿ
 Kàu-taⁿ iáu m̄-chai ũi tiòh siáⁿ...

Góa chai-iaⁿ ài-chêng ê chu-bī mā kut-lát phah-piàⁿ
 In-ūi góa chai jîn-seng khó-té
 Góa chóng-sī kám-kak ka-tī ũ chōe
 Tng lâu-bú ê bîn-chêng kã i pun

Ūi tiòh siá chhut tui jîn-bîn tiông-sit ê si-kù
 Góa lâm kòe 40 nî ê hong-hō
 Kui-ê siā-hōe teh siau-tū siā-ok
 M̄-koh siā-ok iáu chin hiau-pai tī hia

Góa khiã--kòe
 tòa--kòe chin chē só-chāi...

2000 nî 8 goeh



17

CHIÀN-HÓE JÎN-SENG

(ĐI NGANG THỂ GIAN)

• • •

Jit--sî ũ àm-mî ê iáⁿ

àm-mî ũ jit--sî ê kng-iāⁿ

Hoe-chháu keng-kòe gōa-chē hong-hō

Góa chhiau-chhōe chin-kú

Góa soan-pò

Góa m̄-sī goân-lâi ê góa. Góa siáⁿ-mih lóng m̄-sī...

Chit-má ê hūn, chheng nî cheng tō poe cháu à

Só-ū ê kè-kàu chhiūⁿ-toat lō-bóe lóng sī khang

He kng-iāⁿ ê goeh-niū

khàm kòe só-ū ê thiⁿ-chhiⁿ

Che tē-kiū ê chhùi-chhiⁿ

lóng sī chù-tok--ê niâ...

Chù-tok chhut-sì tiòh góa

Hām góa ê si-koa mā sī chù-tok--ê

Chhiūⁿ chōa-lân kâng-khoán siám-sih

Kim-jī-thah bē-tín-bē-tāng, m̄-koh miâ-siaⁿ thau sè-kài

Gâu chhò chhiū-á ê lāng lóng bián giáh pó-thâu...

Tàk-hāng piàn-hòa lóng chin kín

sui-bóng sî-kan kâng-khoán ùi thàu-chá kàu
thàu-àm

Góa chít-sut-á to bô piàn

Lú sin tō lú kû

Liâu kòe chiàn-hóe jîn-seng

kui bîn liâu-hûn

Góa kan-taⁿ siang-kha giáp chít-ê kim-khòⁿ

lāi-té lóng sī goeh-niû ê kng-iāⁿ

aslan

2003 nî



18

BÔ LÂNG SÌN-TÁU...

(CHẴNG AI LẮNG NGHE...)

• • •

Bô lông sìn-táu, sui-bóng in lóng chai
 Jîn-bîn ê siaⁿ-im sī thiⁿ-kong peh--á ê siaⁿ-sàu
 Tng koân-lèk jip chhù
 chin-lí tō hông tàn tī hō-tēng gōa...
 Chit-sì-lâng kā ka-tī kóng

 Pháiⁿ-sū m̄-thang chò
 Lō lìn khòaⁿ tiòh teng-á tiòh khiòh
 m̄-thang o-pêh áu chhiū-íⁿ
 Úi-tāi ê jít-chí sī pēh-chhát-chhit-á bô tī leh
 Mā bē liān tng teh pū-n̄ng ê chiáu-á bó

2003 nî

19

SIÔNG BÁI CHAI...

(KHÓ THAY LÀ BIẾT...)

• • •

Siông báí chai “tú-hó tō hó”

Siàu-liân-lâng mài tó-kiông, lâu-tōa-lâng mài
siáu-tham

Má-chih--ê sèk-sài tī sàⁿ-chhiāh sī

Lêng-lèk lú té, chhùi lú tng...

Tiām-chēng ê chhiū-á, kâng-khoán ē khui-hoe

Thiⁿ tiām-chiuh-chiuh, kâng-khoán sī thiⁿ

aslan

2004 nî



20

HÎ-Á NĀ Ū KHOÀIⁿ...

(CÁ MÀ TRÔNG THẤY...)

• • •

Hî-á nā ū khoàiⁿ kau-á

Khah iau mā m̃ kã jĩ...

Thiⁿ-kong kà-sĩ lāng

Chò hām-chéⁿ lăi iú-koái siáu-tham ê lāng...

2006 nĩ



21

TÒK-TÒK CHIT-Ê...

(DUY NHẤT TRÊN ĐỜI ...)

• • •

Tòk-tòk chit-ê

Kan-taⁿ chit-ê bē kái-piàn

He sī sí-bông

Sí-bông tī hia tán

chhùi-kak chhiò-chhiò...

Soaⁿ téng bóa-liu ê sàⁿ-chhiah-lâng

iáh-sī siú-tō ê chóng-thóng sian-siⁿ

Lóng sio-tú ē tiòh...

Tī sí-bông bīn-chêng, tàk-ê lóng chin súi

Kan-taⁿ cheng-chha súi ê thêng-tō

2007 nî



22

A-BÚ, LÂNG PAK-TÓ'IAU!

(“MẸ ƠI, CON ĐÓI!”)

• • •

“A-bú, lêng pak-tó'iau!”

Kan-tan chít kù òe

Soah hō lêng sim-sng bák-khò'âng

Kóng kóng tàu chē ũ siáⁿ lō'êng, to m̃-sĩ

khóng-chhiok ê bōe-liu?...

2007 nî



aslan

23

TNG LÍ KHIĀ LEH...

(KHI ANH ĐỨNG...)

• • •

Tng lí khiā leh, kha-chiah-phiaⁿ òng jít-thâu

Lí ê íáⁿ ē tī bīn-chêng giú tng...

Tiòh sè-jī chhiūⁿ teh kiā kùg-soh

In-ūi lí m̄-chai tang-sī ē poah--lòh-lâi...

2008 nî





24

CHŨ KÓ'Í-LÂI...

(TỪ XỬA TỪ XỬA ...)

• • •

1.

Lán lāng chũ kó'í-lâi

Thiⁿ-kong chhòng-chō to-á

mā koh chhòng-chō tiam

Lí sī siáⁿ-mih lāng?

Lí ài ka-tī kóng chhut-chhùi

M̄-sī tū jîn-seng ê tē-it sī-khek

Sī siōng-bóe chit hun-cheng

2.

Só-ū ê ték-koân lóng chhim-hāi tióh jîn-bîn

Bô kong-pêⁿ tō chhiūⁿ tng-séh ê kha-kiū

Ùi chit ki kha liàn kàu hit ki kha

Tiām-chēng kám sī ng-kim?

Tiām-chēng sī chōe-ok...

2008 nî

25

CHŪ-JIÂN

(TỰ NHIÊN)

• • •

Bô-lūn siáⁿ sìn-gióng

Lóng ũ i hàm-kó ê só-chāi

Sún-hāi jîn-lūi ê cheng-sîn

Tō sī hia ê tiat-hák-ka...

Ián-káng-chiá m̄-bat siong-sìn

Ka-tī kóng--kòe ê tō-lí

Só-ū ē lí-lūn lóng phīⁿ tiòh chhàu-phú-bī

Tī i tú chhut-sī ê sī-chūn...

Sin ê chit kang koh khai-sí

Hāⁿ kòe sí--khì ê lí-lūn...

2003 nî



26

THIⁿ-CHHIⁿ (NHỮNG NGÔI SAO)

• • •

Àm-mí ê thiⁿ-chhiⁿ

Tiàu-kòa tī thiⁿ-téng

Bô jīm-hô ê ì-gī

I ê miā-jī kù-chài lán hō

Kúi chheng nī lāi hia ê thiⁿ-chhiⁿ sng-miā-sian

Kā thiⁿ-chhiⁿ chiⁿ jip jîn-lūi ê miā-ūn

In tng teh pi-bī-ê oah tī tē-kiū

Sui-bóng án-ne, lán soah siong-sìn he sī chin-lí...

Ūi tiòh mi-á-chài, ūi tiòh bāng-sióng teh phah-piàⁿ...

Lán chín siong-sìn hia ū-ê bó-ê

Ká-ná bô he sìn-liām

Lán tō bô chài-tiāu oah kàu taⁿ...

2007 nī

27

SU-KHÓ

(SUY NGẨM)

• • •

Lâng-lâng lóng ũ put-hēng ê kòe-khì
 Sī lán m̄-chai niâ
 Ōe nā kóng thàu kī, he tō sī
 Siōng-tè ê jîn-chū
 Hō̍ ták-ke chhōe chhut sio thiàⁿ-thàng ê lí-iû
 Kā iu-chhiū hām oân-tò pàng chúí lâu!
 Hō̍ pêng-an jíp-khì ták ka-têng long stay
 Ke chit-ê pêng-iú
 bô-it-tēng ke siáⁿ-mih
 M̄-koh ke chit-ê ték-jîn ē ke chin-chē
 Sî-khó-liân-túg bû-hēng ê chhèng-chí
 ē lâi chhōe lí...

Kā siū-hūn hām tui-khòng pàng bē kì!
 Hō̍ pêng-an tī ták lâng ê sim-lāi chhōe tiòh
 kò-hiong...

2009nî 9 goeh 16 tī Hiong-káng



28

KOH CHHUN GŌA-CHĒ SÎ-KAN...

(CÒN BAO NHIÊU THỜI GIAN...)

• • •

Koh chhun gōa-chē sî-kan thang hō' hūn
 poe tng-khì thiⁿ ê chín-pōng
 Thang hō' chit tiêu khe tī hái-pho-lōng
 chhōe tìoh phang-kiàn kú-nî ê pêng-iú
 Koh chhun gōa-chē sî-kan thang hō' góa ê si-kù
 ē-sái thiàu-bú hām chhiūⁿ-koa
 Tī sîn-seng ê kōaⁿ-chúi lín, o-ló chò-sit-lâng

 Koh ũ gōa-chē sî-kan thang hō' góa khi ài
 tī chiàn-cheng hām iau-gō tìong
 iúⁿ-chhi góa tōa-hàn ê chók-kok
 Góa í-keng liáu-kái, tī chit-ê sè-kan
 bô siáⁿ pí chín-lí khah koân
 Koh ũ gōa-chē sî-kan thang hō' góa siàu-liām lí
 tng lí léng-tām bô-ì chē tī góa bìn-cheng
 Goéh-kng chhiūⁿ chúi-chhiâng
 chhiâng tī lí ê thau-khak téng
 hō' góa lim thàng hái?...

Koh chhun gōa-chē sî-kan

thang hō' góa ê sin-khu hòa chò thô'-hún

Hō' góa ê lêng-hûn hām hong cháu sio jiok

Koh ũ gōa-chē sî-kan thang hō' chit-tè chhian-nî

kò-chip koh ó-mà-mà ê chiòh-thâu

Hiông-hiông puh chhut chhiū-íⁿ

tng thiaⁿ tiòh

chit tih chhun hō'

2012 nî Chiaⁿ--goéh 13 tī Hô-lāi K pēⁿ-īⁿ

aslan



29

TÌ Ô' TIÊU KÓ·SIÂⁿ SIŪⁿ TIÒH NGUYEN TRAI Ê SI-KÙ

(ĐỨNG TRÊN THÀNH NHÀ HỒ Ở THANH HOÁ,
NHỚ CÂU THƠ “PHÚC CHU THUY TÍN DÂN DO
THUY” CỦA ỨNG TRAI NGUYỄN TRÃI)

• • •

Tng ông-tiêu hoán-pôe bìn-ì
Chiòh-thâu khí ê ông-siâⁿ mã ē piàn thô-hún
Bô hong bô hō, pò-chō mã ē pang-pôaⁿ
Kiaⁿ-siâⁿ lóng sī chhim-liòk-chiá ê bìn-chhiuⁿ

Jîn-bìn sī siáng?...

Góa hông-hiông ka-léng-sún
Kiong-tiân thô-kha lóng sī gū-sái
Khim-Ô-soaⁿ⁸ ê koaⁿ-bâng ó-pêh poe
Kám sī thian-bēng? Siáng chai...

⁸ Khim-Ô-soaⁿ sī “Ô Kùì-lê” pē-á-kián hông liáh--khì ê só-chai.
Ô Kùì-lê sī Oát-lâm Ô-tiêu ê khai-chhòng-chiá.

Chhiú-chéng-thâu-á chít lán chít lán phíaⁿ jip
khe-chúi⁹

Bô-hoat-tō té-khòng Ô' tiâu sit-siú¹⁰

“Tâm chún chia chài jîn-bîn ná chúi”

Nguyen Trai ê sin-iaⁿ tòe kông-hong jî-lâi...

1998 nî 10 goeh 29 tî Éng-lòk

aslan

⁹ Ūi tiòh khí chiòh-thâu-siâⁿ, chin chē peh-sèⁿ ê chéng-thâu-á khi hō' chiòh-thâu teh tng, chng tī lán-á lâi-té phíaⁿ jip khe-á.

¹⁰ Ô' tiâu sī 1407 nî bông.



30

CHÈNG-KANG KĪⁿ

(BÊN SÔNG GIANH)

• • •

Chèng-kang kă chók-kok thiah chò Tēⁿ Ng 2 pêng¹¹
 Chháu-bók chhùi-chhiⁿ bô hoat-tōⁿ siau-tháu oàn-hūn
 Lâm-pak nng-pah nī ê kiù-hun
 Lâng-kut khioh chò chhâ chú-png

Góa khiā tī khe-á-kĭⁿ, siang chhui pàng kē-kē
 Jit-thâu hām chui-éng pēⁿ koân, lī hái-kháu chin kĭn
 Hiông-hiông siūⁿ tióh kó si-kù
 “Iu iu pí chhong hē sūi chō in”¹²

Khe ah, m̄-thang koh phah chui-éng ah, thiaⁿ góa
 kóng
 Nng pêng ê chng-thâu í-keng sio-thong
 “jîn-bîn ê hoeh-chui m̄-sī chú”
 Chhiáⁿ mài koh tōng to-peng, hōⁿ peh-sēⁿ pêng-an...

2010 nī

¹¹ Oát-lâm kó-chá lâm-pak hun-liát sī-kĭ tãi-iok ùi 1600 nī kàu 1777 nī.

¹² Oát-lâm kó-chá chok-ka Tēng Tân-khun tī Cheng-hū Gĭm ê chok-phín lāi-té ê Hàn-jī si-kù 悠悠彼蒼兮誰造因.

31

DA LAT CHHĪ (ĐÀ LẠT)

• • •

Góa tiām-tiām thiaⁿ nî-lâu bâng-bâng ê sòe-goeh
 Ū gōa chhim, gōa thiàⁿ ê iu-chhiū ê bân-kó'
 Tī lóng sī chheⁿ-tī ê kó' thah piⁿ, ū cheng-siaⁿ
 pōe-phōaⁿ
 Hūn pòⁿ khùn pòⁿ cheng-sîn, kui pài ê chhêng-á
 pèh-chhang-chhang

Lí beh chhoe siáng, kiô-á-sek ê saⁿ hō' lāng sim-hoan
 Góa chhui-tūn chim tiòh léng ki-ki ê jít-thau
 Hām-kó' ê ài-chêng lāi-té chiáu kò'-sū liáu-liáu
 Bô-hô' kām tī hoe-lúi ê khó'-siap tang-tiong

Ut-chut ê hō-chúi it-tit loh tī hong-kiong
 Chhiūⁿ Hōng-hiō chhēng ê súi-saⁿ
 Chhun-hiong ô¹³ tah-bū koh an-chēng
 Hām góa ê lēng-hūn bā-bā-bā

Lán chhiú thián-khui kàu *Langbian* soaⁿ-téng
 Súi ah, lí thái m̃ chhut-siaⁿ
 Góa kiāⁿ

tī siok-bók ê soaⁿ-niá
 Góa ê lēng-hūn poe tī thiⁿ-téng oe chit-tiâu sūn...

1992 nî 5 goeh chhe 5 e-po'

¹³ *Da Lat chhī* ê hong-kéng chi-it.



32

SE PAK (TÂY BẮC)

• • •

Tô-kang¹⁴ lóng sī chiáu-chiah chhiùⁿ-koa ê hêng-iáⁿ
 Chiòh-thâu hán-hoah, chhui-chhiang chhiang chui
 Oan-khiau ê soaⁿ-kiā lóng sī gîn-sek ê hûn
 Tâi-tiông-hu ê lêng-hûn kâ chhiū-nâ chhat chò
 âng-sek

Kó-chá ê Muong Nua¹⁵, jít-thâu chiò tī bîn
 Chá-khí ê Se-chng¹⁶, ũ ká-lê-á-hong
 Koaⁿ-bâng-hoe poe kah móa sì-kè
 Saⁿ-hûn-thiⁿ tô-chui tī Lâi Chiu¹⁷ ê hong-kéng

Hûn chhiūⁿ mê-á-thng ùi soaⁿ-khàm chhut-hiân
 Hiông-hiông chhiūⁿ gû-ni tò lōe chhui-chhiang
 Tiām-chēng ê chá-khí, hiòh-á í-keng ná hóe-iām
 Chhiâ-chhiâ ê soaⁿ-khàm ũ kúi lōh chheng chhiòh
 koân

¹⁴ Tô-kang sī Oát-lâm se-pak-pêng ê 1 tiâu khe, sī Âng-hô chiàⁿ-pêng siông tōa ê chi-liú.

¹⁵ Oát-lâm se-pak-pêng ê tē-miâ.

¹⁶ Oát-lâm se-pak-pêng ê tē-miâ.

¹⁷ Oát-lâm se-pak-pêng ê tē-miâ.

Tāi-chū-jiân ká-ná lêng chōa teh thiàu-bú
 Beh hām chhong-thian pí koân-kē, soaⁿ it-tit thiáp
 koân

Àⁿ thâu khoàiⁿ poe hūn, giáh thâu ũ hoe-seh
 Koh chít pō; góa tō kàu thiⁿ-têng ah

Thiⁿ ũ siáⁿ lō-ēng! Ài ah! Thiⁿ hiah-nih kôaⁿ
 Soaⁿ ũ siáⁿ lō-ēng! Ài ah!

Têng-têng tháh-tháh

Si-koa tàn tī poàn khong-tiong, kang-san mā
 chhàu-hīⁿ-lâng

Góa ká ut-chut khng tī bû-kêng ê khong-tiong...

aslan

1994 nî 2 goéh 27 e-pó tī Fansipăng



33

HỒ-KANG (HÀ GIANG)

• • •

Tòa-chūn koh tiām-chēng
 Hoeh-âng ê bīn tī thiⁿ-chhiⁿ lâi phiau-liū
 Lô-kang chng thàng o-iā chhiūⁿ sat-jîn-hoān

Koaⁿ-bâng-hoe tiām-tiām kâ lêng-hûn kau hō' pēh
 hûn...

Sim-līm tòa chhiū nī tiōh chhiu-sek
 Se-khun soaⁿ-niá koân kòe hûn
 Soaⁿ chhiūⁿ hán-hoah ê bé-chiah
 Tī hûn-tiong
 Cháu-chông

Tông-Būn chháu-po' ê iù-chiⁿ phang-khùi tòe hong
 cháu...

Góa m̃ng Lô-kang: lí ũi-siáⁿ-mih cháu-chông?

Góa m̃ng Se-khun soaⁿ-niá:

Chiah koân kám bē siok-bók?

Hiông-hiông khoàiⁿ tiōh koaⁿ-bâng-hoe

Góa chim-chiok khòaⁿ

Bô khùi-lát

Ah hah!

Thiⁿ chheⁿ, chúí chheⁿ, soaⁿ chheⁿ, góa mā chheⁿ!...

Chit-ê-lâng lâi kàu hoe siā ê kùì-chiat

Tùi chit-ê sè-kan í-keng ià-siān

Kā chiú phoah chiūⁿ pèh-hûn...

1994 nî 8 goeh tī Tēng-an





34

KO-PÊNG¹⁸ (CAO BẰNG)

• • •

Tĩ bông-bông ê hũn-bũ lăi-té
 Soaⁿ chhiũⁿ teh loan-ài ê cha-bó-lâng
 Ah Pêng-kang chhiũⁿ chít tiuⁿ chêng-phoe
 Hông thau thiah khui

Chiòh-thâu khí chò chhiũⁿ-ũi hām loah-á-chhân
 Tang-thiⁿ ê chhiũ-châng ná hōe sio-kòe
 Chhim Sim¹⁹ ê iáⁿ chhut-hiān tĩ Má-hòk-pho²⁰
 Iâu-oán ê mê-lǝ thiaⁿ bé siaⁿ siũⁿ khí Sàng Piat
 Hêng²¹

Góa kiāⁿ-tǎh kòe Ko-pêng ê san-súi
 Chhiũⁿ kó-chǎ ê kũn-jîn
 Lim chít chhiũ kǎu chiú
 Khòaⁿ tek-phō-nǎ thiⁿ-tég ê goeh-niũ...

1998 nĩ 12 goeh chhe 6 tĩ Ko-pêng

¹⁸ Oát-lâm tang-pak-pō ê tē-miǎ.

¹⁹ Chhim Sim (Thâm Tâm 1917–1950) sĩ Oát-lâm ê si-jîn hām pian-kèk-ka.

²⁰ Tē-miǎ, Chhim Sim kòe-óng ê só-chǎi.

²¹ Sàng Piat-hêng (Tổng biệt hành) sĩ Chhim Sim ũ-miǎ ê si-chok.

35

SIO-PHAH-KE CHIÒH²²...

(HÒN GÀ CHOI ...)

• • •

Sio-phah-ke chiòh! Tō sī hit nāg chiah sio-phah-ke

Nā chûn sái nēg tò-pêng

Sio-phah-ke sūi piàn chò lí-hi siū-chúi

Lóng kái-piàn

Tō sng tēng kah ná chiòh-thâu

Ōaⁿ kak-tō khòaⁿ, án-ne tō hó...



aslan^{2004 nî}

²² Sio-phah-ke chiòh sī Oát-lâm Hā-liông-oan ê 1 ê hong-kéng tē-tám.



36

BÔNG-KE CHHĪ (MÓNG CÁI)

• • •

Kau-chhiâng ê siâⁿ-chhiûⁿ
 Ū tîn-á-hoe teh lōa-lōa-sô
 Siâⁿ-chhi ká-ná pha-hng ê soaⁿ-lūn
 Sî-kè sī Koaⁿ-bâng-hoe

Bú-tī cháu khi tò-ūi?
 Iā pòⁿ koa-siⁿ
 Chhiū-á kha ê ó-iaⁿ
 Sī chūn-téng ng-sek ê teng-á-hóe

Kang-chúi tiām-tiām-á lâu
 Im kòe thiⁿ-téng ê chhiⁿ
 Khiàu-chit ê chhù-bóe-téng
 tó tī hông-khong-hô piⁿ-á

Góa thái chai
 Hoat-seng siáⁿ tái-chì
 Kó-kim ê iu-chhiû
 Tiâu tī góa ê lêng-hûn...

Kun-jîn khi chhò-chhâ
 Sin-iaⁿ chhàng jip koaⁿ-bâng-hoe
 Sè-sū bâng-bâng
 M̄-chai hoaⁿ-hí iah ut-chut...

1984 nî 2 goéh 17 àm-mú tī Hái-lêng

37

HÔ-SIAN

(HÀ TIÊN)

• • •

Góa ùi Soa-bóe²³ láiHong thêng tī Oát-m̄ng, hō'loh tī Pút-thah²⁴

Lâm Pak hong-kéng

Chiâⁿ chò chiú bī, chiâⁿ chò lí ê chhùi-tún phangGoéh-niū ùi Pē-á-kiáⁿ chiòh²⁵ hia chhut-láiHûn poe-kòe Chiòh-tōng, chhiⁿ tī Tong-ô téng²⁶Péh-kāu-khak²⁷ tī Nāi-kak piāⁿ-miā seⁿ-thòaⁿGóa chin chai chhiu-thiⁿ kàu à

Góa chē tī chhiū-ńg

Kang-san tō chhiūⁿ chhiú lín ê khoe-sìⁿ

E-àm lí lái chham-ka bú-hōe

Thiàu hō' sòng, thang mī-pó' kòe-khì ê jīt-chí...

1999 nî 11 goéh chhe 3 tī Nāi-kak

²³ Soa-bóe (Sa Vĩ) sī Oát-lâm tē-miā. Oát-lâm hái-hōaⁿ-sòàⁿ gōa-hêng chhiūⁿ S hêng, siōng pak ùi Soa-bóe khai-sí, kàu siōng lâm-pêng ê Nāi-kak (Mũi Nai).

²⁴ Oát-m̄ng sī tē-miā, Pút-thah sī Oát-lâm ê Chiam-pô pút-thah.

²⁵ Pē-á-kiáⁿ chiòh sī Oát-lâm lâm-pō Kian-kang séng hái-piⁿ ê gân-chiòh hong-kéng.

²⁶ Chiòh-m̄ng hām Tong-ô sī Oát-lâm tē-miā.

²⁷ Chhiū-á miā.